

Lối Sông

4



Tập thể tác giả Nhóm Cánh Buồm





Tập thể tác giả nhóm Cánh Buồm
Chương trình Giáo dục Hiện đại

->>>>>>>>>>>>>•●•<<<<<<<<<<-

Lối sống 4

CỘNG ĐỒNG

**GIÁO DỤC TIỂU HỌC ỔN ĐỊNH VÀ
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG**
**THÌ TOÀN BỘ NỀN GIÁO DỤC MỚI ĐƯỢC ỔN ĐỊNH,
MỖI GIA ĐÌNH ỔN ĐỊNH, CẢ XÃ HỘI CÙNG ỔN ĐỊNH.**

LỐI SỐNG 4

© Nhóm Cánh Buồm

Sách này do nhóm Cánh Buồm tạo ra và cấp phép sử dụng theo giấy phép **Creative Commons Attribution-NonComercial-ShareAlike 4.0 International License (CC BY-NC-SA 4.0)**. Theo giấy phép này, mỗi người dùng hoặc phân phối lại cuốn sách dưới bất kỳ hình thức nào (dạng số hoặc dạng in) đều phải dẫn nguồn bản quyền của cuốn sách và giữ nguyên dòng “Tải về miễn phí tại <https://canhbuom.edu.vn/sachmo/>” trên mỗi trang tài liệu, hoặc trong trích dẫn trả tới trang kế trên.

Liên lạc:

Chương trình Giáo Dục Hiện Đại – Nhóm Cánh Buồm

Email: lienhe@canhbuom.edu.vn | Website: www.canhbuom.edu.vn

Chịu trách nhiệm bản thảo:

PHẠM TOÀN, NGUYỄN THỊ THANH HẢI

Biên tập:

NGUYỄN THỊ MINH HÀ

Hình ảnh:

Hình ảnh sử dụng trong sách này được chúng tôi lấy xuống từ Internet

CÙNG BẠN DÙNG SÁCH

Bộ sách *Lối sống* được soạn để tổ chức việc học *Đạo đức* hoặc *Đạo lý* của trẻ em ở nhà trường phổ thông.

Tại sao cần phải thay đổi như vậy?

1. Khả năng cao nhất của cách dạy “*Đạo lý*” hoặc “*Đạo đức*” là đưa ra được những lời khuyên. Lời khuyên có thể đúng, nhưng lấy gì bảo đảm người học sẽ có hành vi đúng như lời khuyên?

2. *Lối sống* là hành vi có ý thức hằng ngày của một con người. Những hành vi đó thể hiện quan niệm về đạo đức được chia sẻ với mọi người trong cộng đồng. Đó là một công trình rèn luyện lâu dài khởi động một cách có ý thức từ nhà trường.

Môn học này cùng bộ sách này vì thế có thể đặt tên rất dài là *Sách hướng dẫn tổ chức hình thành lối sống hằng ngày cho trẻ em* và đã được rút gọn thành **môn giáo dục Lối sống** kèm theo là sách học **Lối sống**.

Một lối sống mới cho trẻ em được hình thành theo một trực chính là *năng lực sống đồng thuận*. Đó là học để biết cùng tìm cách sống hòa hợp giữa cá nhân với cộng đồng và giữa các cộng đồng với nhau. Đó cũng là lối sống hằng ngày, ngay ngày hôm nay, từ Lớp 1, và ý thức sống đó sẽ có tác động tới lối sống mai sau.

Chương trình học được phân bố theo các chủ đề như sau:

Lớp 1 – Cá nhân (ý thức sống tự lập – tự phục vụ. Tự lập là mặt tinh thần, còn tự phục vụ là mặt vật chất).

Lớp 2 – Cộng đồng (Nguyên lý sống đồng thuận thể hiện rõ nhất ở lối sống của con người trong cộng đồng; Và đồng thuận là (a) cùng

lao động, (b) cùng tôn trọng giá trị văn hóa – tinh thần của nhau, (c) cùng tháo ngòi xung đột).

Lớp 3 – Gia đình (Nguyên lý ba yếu tố sống đồng thuận áp dụng vào cộng đồng gia đình để sống hạnh phúc và biết xử lý khi hạnh phúc gia đình bị đe dọa).

Lớp 4 – Tổ quốc (Nguyên lý ba yếu tố sống đồng thuận áp dụng vào cộng đồng quốc gia-dân tộc: Học sống đồng thuận trong một dân tộc ở đó em có đồng bào; và sống đồng thuận trong một quốc gia ở đó có những ràng buộc bằng luật pháp).

Lớp 5 – Nhân loại (Nguyên lý ba yếu tố sống đồng thuận áp dụng trong cộng đồng loài người văn minh đang phải cùng học lối sống văn minh hơn để tránh bị tuyệt diệt).

Học để có ý thức và ứng dụng *lối sống có đạo đức* như trên ở bậc Tiểu học, học sinh sẽ có hành trang ban đầu như sau:

- (a) Các em hiểu rõ học *Lối sống* không phải là học nói lại những nguyên tắc đạo đức, mà là *thực hành có ý thức* một nguyên lý cao cả *sống đồng thuận*.
- (b) Mọi hành vi của học sinh từ Lớp 1 đến hết Lớp 5 đều tiến hành có tổ chức để đạt tới *cái tinh thần* (ý thức đạo lý) được kiểm soát bởi *cái vật chất* (những hành vi cụ thể, thực hiện một cách tường minh).
- (c) Hành trang *sống đồng thuận* đó sẽ đưa các em lên bậc Trung học cơ sở đi sâu vào từng vấn đề đạo lý người xem xét dưới các khía cạnh triết học, xã hội học, và cả về chính trị, bảo đảm hết Lớp 9 sẽ vững vàng để vào đời.

Toàn bộ quan điểm và nội dung cụ thể trong bộ sách *Lối sống* này đều đã được phát triển và quy trình hóa bởi nhóm Cánh Buồm.

Tuy nhiên, các tác giả vẫn thấy cần nói lời biết ơn tới những người đi đầu mở đường là Hồ Ngọc Đại, Mạc Văn Trang, Đặng Ngọc Riệp và Trần Thị Tố Oanh của hệ thống Giáo dục thực nghiệm Công nghệ Giáo dục.

Nhóm biên soạn mong bạn dùng sách chú ý thực hiện đường lối *không dạy học theo lối giảng giải mà chỉ tổ chức việc tự học của trẻ em*.

Các năng lực tương ứng tạo ra từ những môn học khác (*Văn, Tiếng Việt, Khoa học, cả môn Tiếng Anh...*) đều được huy động đúng lúc vào việc học sách *Lối sống*.

Hơn ở đâu hết, môn *Lối sống* sẽ thể hiện mong ước của nhóm Cánh Buồm đã được long trọng ghi trong các tập sách bậc Tiểu học: *Giáo dục Tiểu học ổn định và bảo đảm chất lượng thì toàn bộ nền giáo dục mới được ổn định, mỗi gia đình ổn định, cả xã hội cùng ổn định*.

Chúc các bạn thành công!

Nhóm Cánh Buồm

Lá thư đầu năm gửi các em học sinh Lớp 4

Các em học sinh Lớp 4 thân mến,

Năm nay, ở môn *Tiếng Việt*, các em sẽ học cách lập luận để từ chối viết được một đoạn văn sáng sửa, các em sẽ viết được một tiểu luận (bài văn) nói rõ ý mình với mong muốn thuyết phục người đọc.

Vì vậy mà, trong lá thư đầu năm này, các em sẽ tự đọc để tự suy ngẫm và tự thuyết phục về *nội dung* và *cách học* môn *Lối sống Lớp 4*.

Theo đó, trong sách này, trước hết chúng ta sẽ ôn lại những điều các em đã có trong tay do chính các em gặt hái được từ Lớp 1.

Các em đã được gieo mầm từ Lớp 1 một tư tưởng tự coi mình là một *cá nhân độc lập*, và tư tưởng đó được củng cố bằng việc làm và ý thức khi hành động, khiến cá nhân đó *trưởng thành dần* qua mấy năm học sau.

Ở Lớp 2, các em đã học và biết cách hòa hợp cá nhân mình với *cộng đồng*. Thành tựu quan trọng nhất sau khi học môn *Lối sống Lớp 2* là một tư duy và một hướng hành động *Tôi cho mọi người – mọi người cho Tôi*.

Ở Lớp 3, các em đã vận dụng nguyên lý sống đó vào một cộng đồng nhỏ nhưng có mối quan hệ rất phức tạp vì nó rất tinh tế, là *cộng đồng gia đình*. Các em đã có được nhận thức và tập hành động theo hướng xây dựng một *tình yêu* nhờ đó mà tự xác định *trách nhiệm với gia đình*.

Tiếp tục, năm nay lên Lớp 4, các em sẽ mang tình yêu và trách nhiệm với cộng đồng nói chung và cộng đồng gia đình nói riêng để

khám phá, để yêu thương, và để có trách nhiệm với Tổ quốc Việt Nam của chúng ta.

Các em sẽ học để biết chúng ta có một *dân tộc* Việt Nam mà chúng ta được quyền gọi mọi người Việt là đồng bào. Ở một phương diện thứ hai, các em sẽ học để biết chúng ta có một *quốc gia* Việt Nam mà chúng ta phải có trách nhiệm với tư cách là một *công dân*.

Cách học năm nay vẫn theo hướng *làm* mà học theo hướng *hành trình khảo sát* Việt Nam. Các em sẽ đi từ Bắc chí Nam, qua khắp các vùng miền, biển đảo, thôn quê và thành thị... để sau hết, các em trở về Hà Nội, trung tâm của cả *quốc gia - dân tộc* Việt Nam chúng ta.

Thảo luận

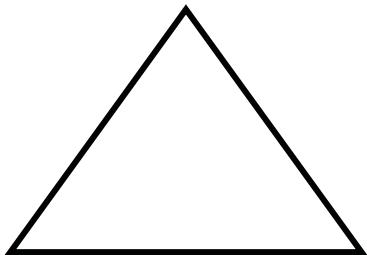
1. Các em cảm nhận học *Lối sống* 4 có phải là học Địa lý hoặc Lịch sử không?
2. Tại sao năm nay học như là Địa lý hoặc Lịch sử, nhưng vẫn là *Lối sống*?

PHẦN MỞ ĐẦU

ÔN TẬP NGUYÊN LÝ LỐI SỐNG ĐỒNG THUẬN

Hoạt động 1. Tìm ví dụ để giải thích nguyên lý lối sống đồng thuận theo sơ đồ sau:

A. Cùng lao động



B. Cùng tôn trọng
giá trị tinh thần riêng

C. Cùng ngăn chặn
và tháo ngòi xung đột

Tìm ví dụ trong gia đình em	Tìm ví dụ trong trường em	Tìm ví dụ trong tổ dân phố nơi em sinh sống
.....
.....
.....

Em có thêm ví dụ nào về việc sống đồng thuận theo nguyên lý trên ở những cộng đồng khác nữa không ?

Hoạt động 2. Từng nhóm hai em chọn một trong những tình huống sau và diễn trước lớp:

a. Tình huống: Nhận thức của bố và con về xung đột khác nhau. Con giải thích ngắn gọn cho bố về khái niệm đồng thuận.



b. Thi tìm giải pháp nhanh (nói hoặc viết bằng một câu) cho các xung đột giữa các cộng đồng:

Tiếng ồn từ loa phát ra quá lớn ở các khu vui chơi - xung đột giữa các chủ khu vui chơi, với nhà trường ở bên cạnh.



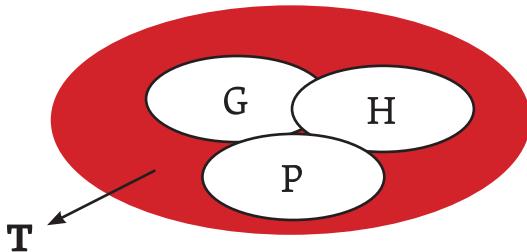
Tắc nghẽn giao thông - xung đột giữa cộng đồng nào với cộng đồng nào?



Rác thải ở đường phố - xung đột giữa cộng đồng nào với cộng đồng nào?



Hoạt động 3. Em giải thích mối quan hệ chặt chẽ trong nhà trường là một cộng đồng lớn (Ký hiệu T - nhà trường) bao gồm ba cộng đồng nhỏ (H - học sinh, G - giáo viên, P - phụ huynh).



Theo mẫu trên, các em lấy ví dụ khác về ba tập hợp A, B và C:

- Khi ba cộng đồng nhỏ A, B và C sống chung trong một cộng đồng lớn ở một thành phố – với A là cộng đồng người buôn bán nhỏ và nghèo.
- Khi ba cộng đồng nhỏ A, B và C sống chung trong một cộng đồng lớn ở trong một nước – với A là cộng đồng người dân ở miền núi.
- Khi ba cộng đồng nhỏ A, B và C sống chung trong một cộng đồng lớn trên thế giới – với A là cộng đồng những nước nghèo.

Sơ kết tiết ôn tập

Từng em đọc lại bài “Gửi bạn dùng sách” và “Thư đầu năm học”, rồi viết trả lời: Học môn Lối sống ở Lớp 4 nhằm đạt tới mục đích gì và thực hiện mục đích đó bằng cách học như thế nào?

PHẦN THỨ NHẤT

CÔNG VIỆC CHUẨN BỊ ĐI THĂM ĐẤT NƯỚC

Thế nào là một sơ đồ?

Có những loại sơ đồ gì?

Sơ đồ vật chất ghi lại một
hệ thống hoặc một liên tưởng trên giấy

và

Sơ đồ tinh thần lưu lại vật chất ấy

trong trí tuệ, tình cảm

BÀI 1

SƠ ĐỒ VẬT CHẤT

Sơ đồ là gì?

Sơ đồ là một cách mô tả một hệ thống sự vật giúp con người dùng làm công cụ ghi nhớ sự vật đó. Đây là một vài ví dụ.

1. Cây phả hệ mô tả hệ thống dọc theo trực thời gian các gia đình trong một dòng họ, hoặc mô tả các cá nhân trong một gia đình nhiều thế hệ.

Không ai nhớ hết họ tên cả dòng họ mình hoặc gia đình mình kéo dài nhiều thế kỷ. Nhưng cây phả hệ của dòng họ vẽ trên giấy sẽ mô tả tên tuổi người trong cả họ trong nhiều đời, giúp hàng nghìn người dễ dàng nhận ra người trong họ.

Cây phả hệ của gia đình nhiều thế hệ cũng có tác dụng như vậy. Nó giúp con cháu trong nhà nhận ra mối quan hệ máu mủ với nhau.

2. Cũng không ai nhớ hết đất nước mình (hoặc các nước trên thế giới) – một bản đồ địa lý sẽ giúp ta dễ dàng ghi nhớ đủ thứ đã được mô tả, sông và biển, thành phố và núi rừng, đường sá và những dòng sông ngang dọc...

Những bản đồ địa lý các loại rất có ích. Khi chúng ta đi dã ngoại, bản đồ giúp chúng ta xác định vị trí những nơi đến thăm, và cũng giúp chúng ta khỏi bị lạc nhau.

Bản đồ địa lý còn có nhiều công dụng trong xây dựng kinh tế, trong tìm kiếm cứu hộ cứu nạn, và cả trong chiến tranh.

3. Những bản vẽ kỹ thuật cũng là một dạng sơ đồ. Ví dụ như sơ đồ đường dây điện chạy ngầm trong tường nhà. Nhờ có sơ đồ đó,

chúng ta có thể tránh được tai nạn khi phải khoan hoặc đóng đinh vào tường chẳng hạn: Chúng ta biết chỗ nào có dây điện để tránh.

Thực hành

Mời các em vẽ sơ đồ *cây phả hệ ba đời* của chính gia đình em: Cụ ông và cụ bà - hai cụ có ai là con trai và con gái, con dâu và con rể - mỗi gia đình con trai và con gái đó có ai là cháu trai và gái...

Vẽ xong, các em sẽ hiểu khái niệm *sơ đồ* vì chính các em đã *tự làm ra sơ đồ* rồi đó.

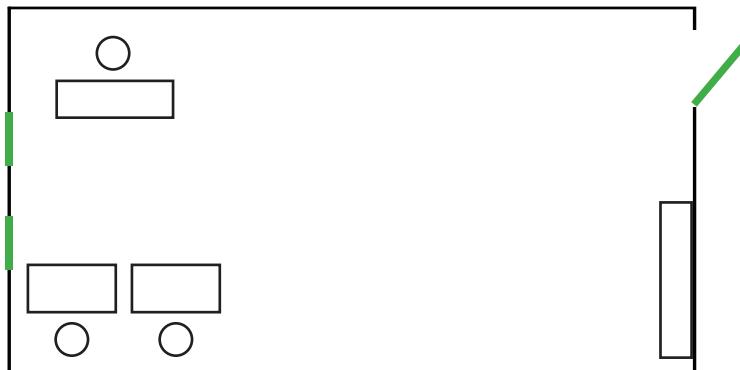
Thực hành làm ra sơ đồ của lớp học

Nhiệm vụ giao cho em: Lớp chúng ta sắp có sinh viên đến thực tập. Các cô giáo và thầy giáo trẻ đó không thuộc tên các em. Hãy giúp các thầy cô bằng cách vẽ sơ đồ chỗ ngồi của từng bạn để tiện cho các thầy cô giao tiếp với các em.

Vậy là các em phải học dùng các ký hiệu tự tạo ra để vẽ sơ đồ lớp học của chúng ta.

Giáo viên làm mẫu - học sinh cùng làm theo

Giáo viên cùng học sinh tạo ký hiệu vẽ một khung của lớp học: gian phòng, cửa ra vào, cửa sổ, tủ đồ của lớp, bàn ghế giáo viên, bàn ghế hai học sinh ở cuối lớp,... mời các em làm tiếp cho đủ số bàn ghế của tất cả các bạn. Chú ý ghi tên từng bạn vào vị trí chỗ ngồi trên sơ đồ.



Các em vẽ tiếp để mô tả chỗ ngồi các bạn trong lớp

Thảo luận

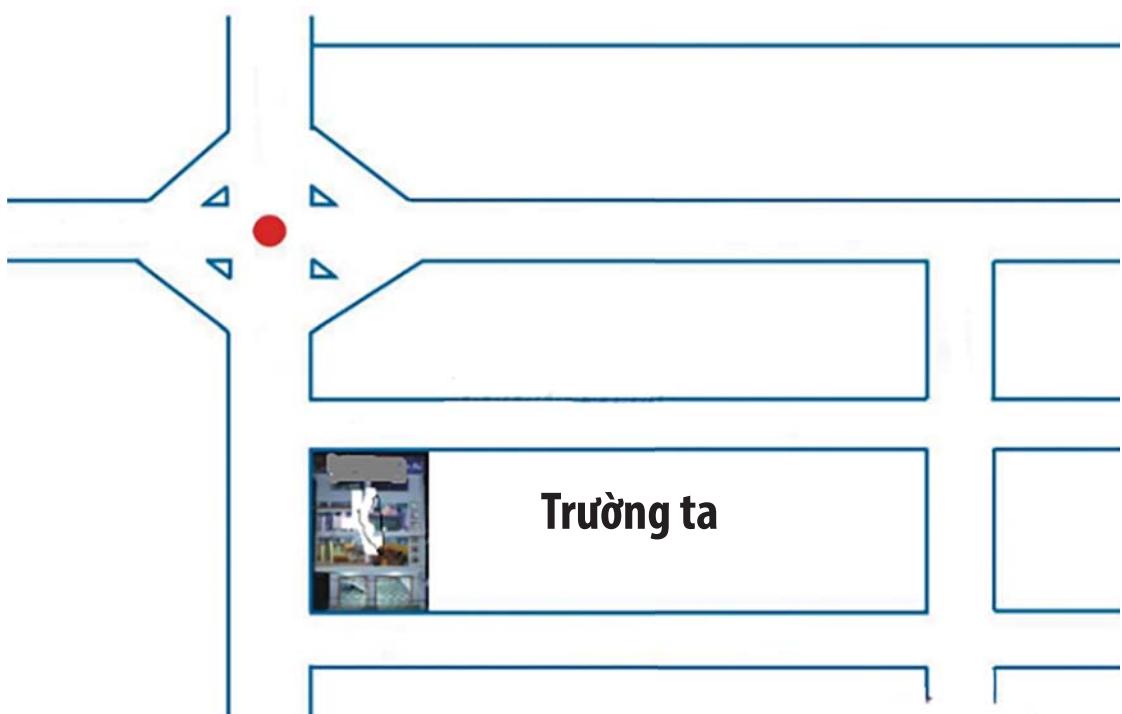
1. Sơ đồ lớp học mô tả những gì? Có mô tả những vật chuyển động không?
2. Sơ đồ đó giúp thầy cô còn mới lạ dễ dàng ghi nhớ những gì và điều đó có lợi như thế nào?
3. Khi người giáo viên mới dễ dàng ghi nhớ tên của học sinh, điều đó làm cho công việc giáo dục có lợi như thế nào?

Thực hành làm ra sơ đồ của trường

Nhiệm vụ giao cho em: Các giáo viên đến thực tập chưa thuộc đường đi lối lại trong trường ta. Hãy giúp các thầy cô bằng cách vẽ sơ đồ của trường để tiện cho các thầy cô đi lại trong trường.

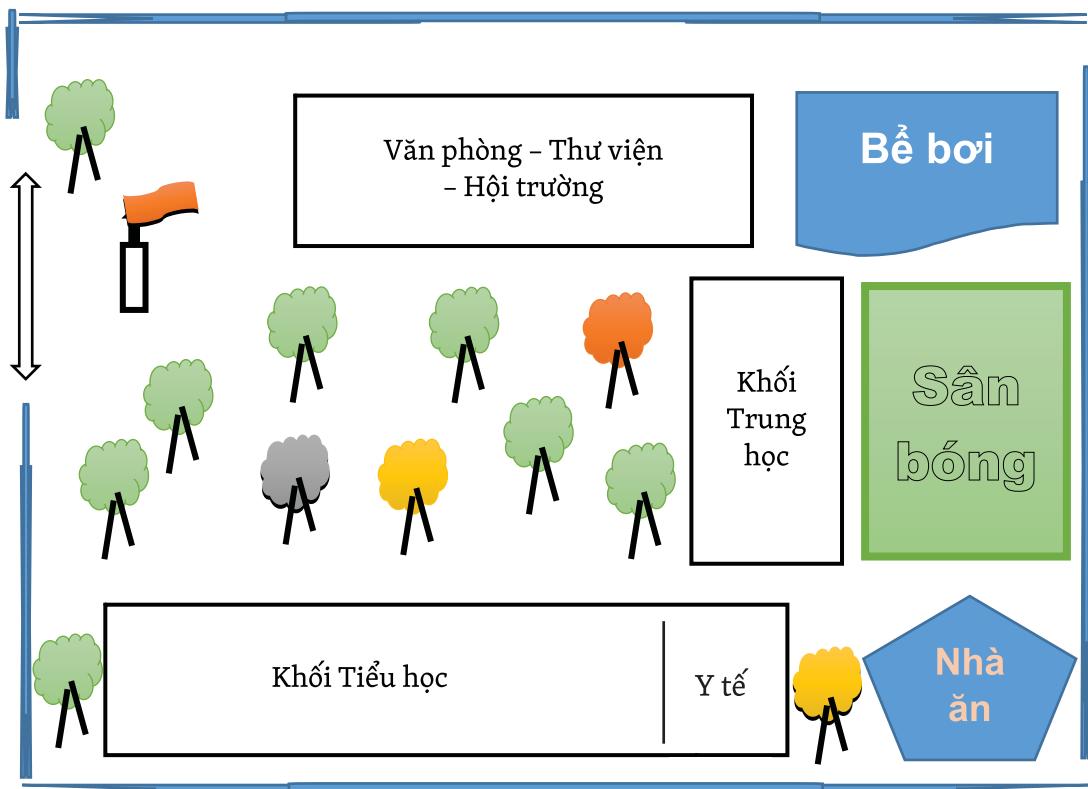
Luyện tập (làm theo nhóm, làm xong cùng triển lãm)

- Việc đầu tiên: Các em cần xác định vị trí của trường. Xem mẫu gợi ý dưới đây và ghi tên các phố dẫn đến trường:



2. Việc tiếp theo: Các em vẽ chi tiết các khối nhà trong khu vực có chữ Trường ta. Bây giờ các em phải tạo thêm ký hiệu để mô tả cho đủ.

Hãy làm theo gợi ý (Chú ý: Có thể đắp sa bàn cũng là sơ đồ tạo hình):



BÀI 2

SƠ ĐỒ TINH THẦN

Đời sống thực

Các kiểu
sơ đồ

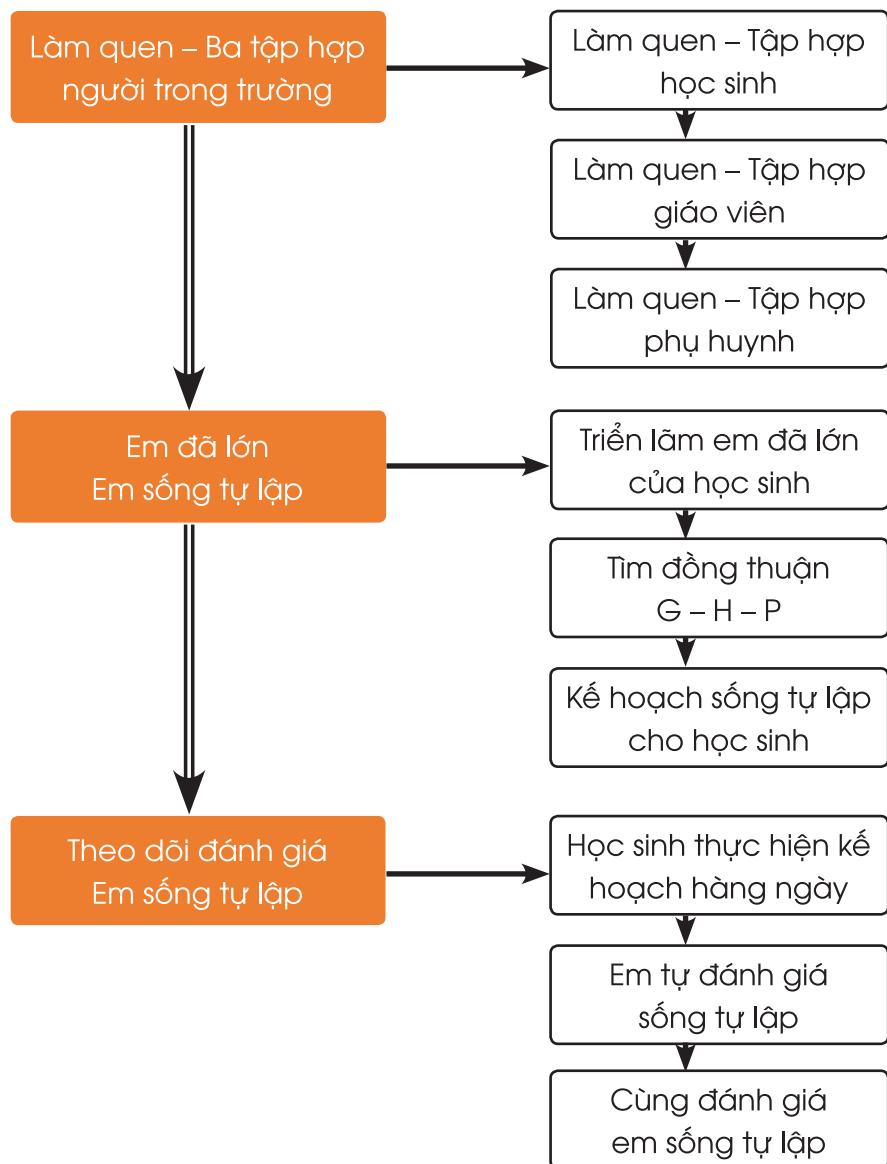
SƠ ĐỒ TINH THẦN:
trong trí tuệ và tình cảm của em

NƠI THỂ HIỆN:
hành động, việc làm của em

Luyện tập về sơ đồ tinh thần

(Giúp ghi nhớ hệ thống việc 1 dẫn sang việc 2)

Các em dùng sơ đồ mô tả những điều đã học ở môn Lối sống Lớp 1 – những việc đã làm từ việc nọ dẫn sang việc kia khi học môn học này:

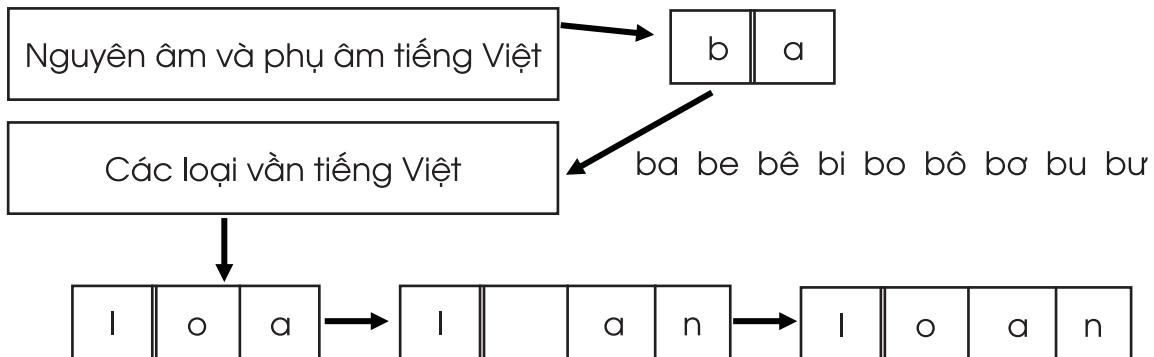


Thực hành – Vẽ sơ đồ hệ thống bài học môn *Lối sống Lớp 2 và Lớp 3*.
Trình bày sơ đồ đó trước lớp.

Luyện tập về sơ đồ tinh thần

(Giúp ghi nhớ hệ thống việc 1 dẫn sang việc 2)

1 – Xem sơ đồ bốn mô hình tiếng Việt dưới đây, các em giải thích việc lần lượt tìm ra các loại vần tiếng Việt bằng ba thao tác học ngữ âm tiếng Việt:



2 – Xem sơ đồ 4 mô hình tiếng Việt, các em nhớ lại việc học *luật chính tả bắt buộc* dưới đây học khi học tiếng nào:

Trước các âm, phụ âm đầu (cờ) ghi bằng
chữ c (xê) **ca co cô cơ cu cư**
Trước âm e ê i, ghi chữ k (ca) **ke kê ki**

3 – Xem sơ đồ 4 mô hình tiếng Việt, các em nhớ lại việc học *luật chính tả bắt buộc* dưới đây khi học tiếng nào:

Trước âm đệm, phụ âm đầu (cờ) ghi
bằng chữ q (cu), âm đệm ghi bằng chữ u
qua que quê quơ quy

4 – Sơ đồ mô hình tiếng Việt dưới đây giúp các em nhớ luật chính tả nào?

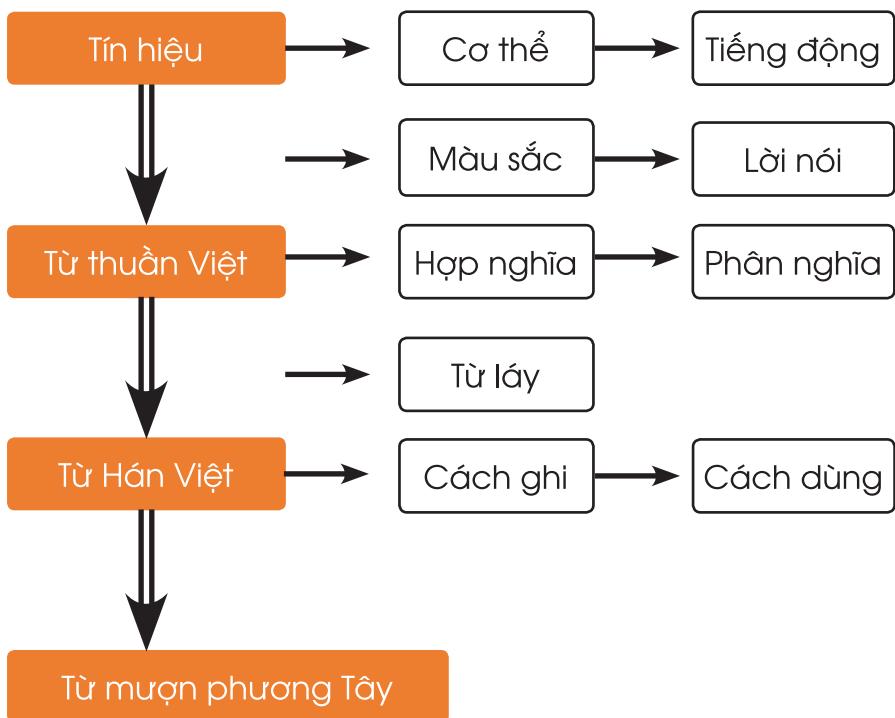
b			ia	
k			iê	n

b			iê	n
q	u	iê	t	

Luyện tập về sơ đồ tinh thần

(Giúp ghi nhớ hệ thống việc 1 dẫn sang việc 2)

Dùng sơ đồ các bài học *Tiếng Việt Lớp 2* dưới đây và lấy ví dụ minh họa (Ví dụ: Tín hiệu cơ thể là gì...).



Thực hành

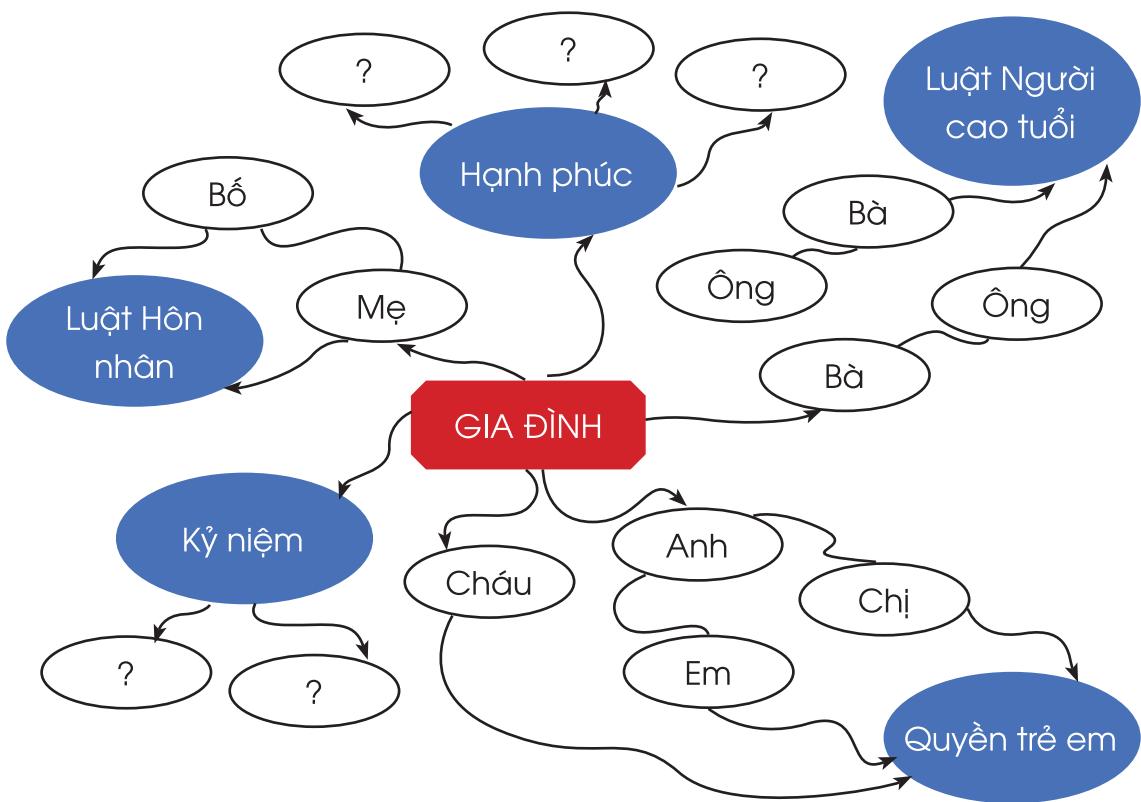
1. Vẽ sơ đồ hệ thống bài học môn *Tiếng Việt Lớp 3*.
2. Lập sơ đồ hệ thống các bài học môn Văn từ Lớp 1 lên Lớp 2 và Lớp 3 rồi báo cáo trước lớp.
3. Thảo luận rồi báo cáo trước lớp: Việc nhìn vào sơ đồ mà nhớ các bài đã học có thể hiện sơ đồ đã có *nơi ở tinh thần bên trong con người* không?

Tự ghi vở: Viết đoạn văn năm câu, trong đó có dùng một ví dụ để nói sơ đồ có ích như thế nào trong việc học của em?

Luyện tập về sơ đồ tinh thần

(Giúp ghi nhớ bằng các nút liên tưởng)

Nhớ lại việc học môn *Lối sống Lớp 3*, các em hãy dùng sơ đồ liên tưởng như dưới đây – các em hãy nói ra những điều nghĩ trong đầu và vẽ chúng ra, vẽ thêm những *nút liên tưởng* mới được bổ sung:



Luyện tập

Các em vẽ nhanh sơ đồ liên tưởng và rút từ các *nút liên tưởng* một ý tưởng của các hình tượng nằm trong các bài sau:

- Bài “Con cò mà đi ăn đêm”, sơ đồ liên tưởng trong tinh thần (sơ đồ tinh thần) giúp các em tìm được ý tưởng của bài ca dao như thế nào?
- Bài “Lính thú đời xưa”...
- Chuyện “Hòn Vọng phu”...

BÀI 3

BẢN ĐỒ ĐỊA LÝ

Các em bắt đầu đi thăm đất nước qua *bản đồ địa lý* Việt Nam. Đi thăm để hiểu biết đất nước ta. Bản đồ địa lý sẽ làm thành sơ đồ tinh thần trong mỗi em để nhớ Việt Nam là tổ quốc của một dân tộc, mỗi người là đồng bào của nhau, và biết Việt Nam cũng là một quốc gia mà mỗi người là một công dân.

Trước hết các em cần biết cách đọc *bản đồ*.



Làm việc chung:

Treo bản đồ Việt Nam (loại to) lên bảng lớp, dùng que/thước/bút chỉ bản đồ và học vài điều cẩn bản để đọc bản đồ (Mỗi việc đều thực

hiện bằng cách giáo viên làm mẫu, học sinh làm lại nhiều lần, làm và nói to, nói khẽ, nói thầm).

Việc 1 – Học các hướng trên bản đồ:

- Hãy chỉ bốn hướng chính Đông – Tây – Nam – Bắc trên bản đồ. Hướng nào là Đông-Bắc (Tây-Bắc, Đông-Nam, Tây-Nam)? Có hướng Đông Đông-Bắc, Tây Tây-Bắc, Nam Đông-Nam, Tây Tây-Nam không?
- Hãy chỉ dọc đường bờ biển phía Đông của Việt Nam tiếp giáp với Biển Đông. Tại sao đặt tên biển đó là Biển Đông? Đường bờ biển nước ta có hình chữ gì?
- Quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa nằm ở đâu trên bản đồ? Dùng que khoan nhẹ quanh quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

Việc 2 – Học đọc tên các nước lân cận và đường biên giới với từng nước đó trên bản đồ:

- Phía Bắc nước ta là nước nào? Hãy chỉ đường biên giới phía Bắc nước ta ngăn cách Việt Nam với nước đó.
- Phía Tây nước ta là những nước nào? Hãy chỉ đường biên giới ngăn cách Việt Nam với các nước đó.
- Đoán xem: Nước Thái Lan và nước Myanmar ở phía Tây của nước Lào. Em làm động tác vạch đường bay thẳng từ Hà Nội tới hai nước đó.

Việc 3 – Tìm đường đi trên bản đồ.

- Em tìm đường đi thẳng ngắn nhất ra quần đảo Hoàng Sa. Muốn ra Hoàng Sa, phải đi bằng phương tiện gì?
- Em tìm đường đi thẳng ngắn nhất ra quần đảo Trường Sa. Muốn ra Trường Sa, phải đi bằng phương tiện gì?
- Hãy chỉ những đường giao thông trên biển đi qua gần nước ta (đường vẽ màu xanh đậm trên bản đồ).

BÀI TẬP CUỐI PHẦN MỘT

Tìm vị trí quần đảo Hoàng Sa trên bản đồ rồi tự đọc các đoạn văn sau.

*Hoàng Sa trời nước mênh mông
Người đi thì có mà không thấy về.*

Đó là câu ca dao còn lưu truyền trên đảo Lý Sơn kể về Hải đội Hoàng Sa, là những đơn vị binh phu được triều đình Việt Nam giao nhiệm vụ cai quản Hoàng Sa như một phần lãnh thổ quốc gia.

Đội Hoàng Sa hay Hải đội Hoàng Sa

Đó là tên gọi chung của đội tàu hàng hải do chính quyền chúa Nguyễn lập ra từ thế kỷ 17 với mục đích ban đầu là hàng năm đi thuyền từ Quảng Ngãi ra các đảo thuộc quần đảo Hoàng Sa để khai thác hải sản và thu nhặt các hàng hóa do các tàu buôn bị đắm và trôi dạt vào các đảo này.

Theo ghi chép của sử gia Lê Quý Đôn, (từng làm Hiệp trấn xứ Thuận Hóa thế kỷ 18) thì hải đội phải đi mất 3 ngày 3 đêm từ đất liền mới đến được các đảo tại quần đảo Hoàng Sa.

Công việc của hải đội

“Ngày trước, họ Nguyễn có thiết lập đội Hoàng Sa gồm 70 suất, lấy người ở xã An Vĩnh bổ sung vào. Mỗi năm luân phiên nhau đi, tháng giêng nhận giấy làm sai dịch, được cấp phát mỗi người sáu tháng lương, chèo năm chiếc thuyền câu nhỏ ra ngoài biển, phải mất ba ngày ba đêm mới đến đảo. Ở đó họ tha hồ bắt chim, bắt cá mà ăn. Họ thu được những đồ vật của tàu (bị đắm) như gươm và ngựa bằng đồng, hoa bạc, tiền bạc, vòng bạc, đồ đồng, thiếc khối, chì, súng, ngà voi, sáp ong vàng, chiêng, đồ sứ... Họ còn lượm thật nhiều vỏ đồi mồi, hải sâm và hạt ốc vân. Đến tháng Tám thì họ

trở về, vào cửa Yêu rồi tới thành Phú Xuân để nạp các thứ lượm được. Sau khi cân, phân loại và định giá mới cho họ bán riêng vài thứ như ốc vân, hải ba và hải sâm. Xong, họ được lãnh bằng để về nhà, những thứ lượm được khi nhiều, khi ít không nhất định, có lần họ cũng phải về không.”

(Trích Phủ biên tạp lục, Lê Quý Đôn)

Một hoạt động khác của Hải đội Hoàng Sa thời chúa Nguyễn được ghi chép trong *Đại Nam thực lục* vào năm 1754:

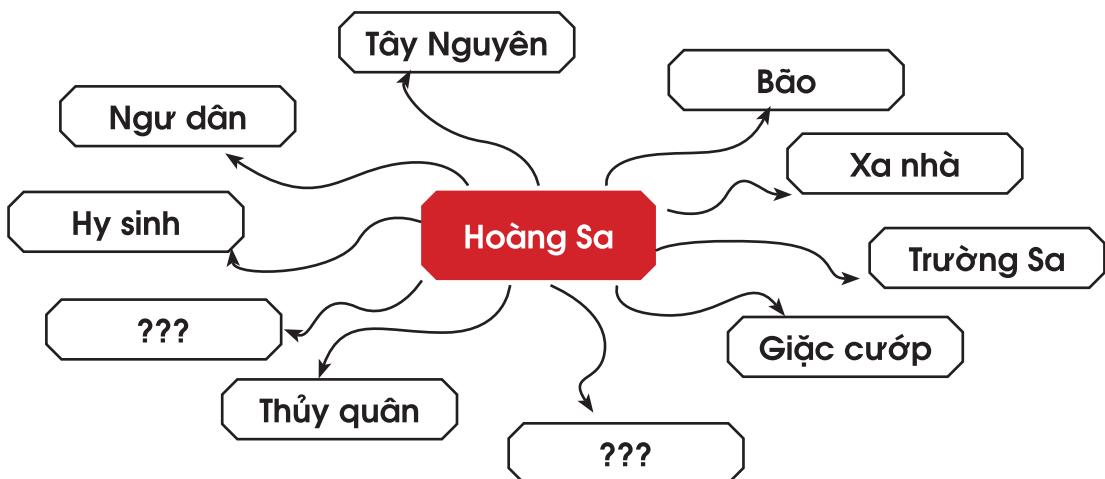
“Mùa thu, tháng Bảy, dân đội Hoàng Sa ở Quảng Ngãi đi thuyền ra đảo Hoàng Sa, gặp gió dạt vào hải phận Quỳnh Châu nước Thanh. Tổng đốc Thanh hậu cấp cho rồi cho đưa về. Chúa sai viết thư cảm ơn.”

“Việc duy trì hải đội Hoàng Sa được diễn ra liên tục, tới đầu thế kỷ 19 (năm 1816) nhân cuộc đo khoảng cách đường biển giữa các dinh trấn, vua Gia Long đồng thời cũng yêu cầu thủy quân cùng với hải đội Hoàng Sa thăm dò và đo đạc đường thủy tại Hoàng Sa.”

(Trích *Đại Nam thực lục*, Quốc sử quán triều Nguyễn)

Thực hành

Đọc xong, tự trả lời: Nhìn hình vẽ đảo Hoàng Sa trên bản đồ, em có cảm nhận được sơ đồ tinh thần liên kết tấm lòng em với quần đảo đó không? Em còn nhận ra sơ đồ tinh thần nào nữa?



PHẦN THỨ HAI

CÔNG VIỆC ĐI THĂM ĐẤT NƯỚC

Tập vẽ bản đồ Việt Nam.

Dùng bản đồ Việt Nam
đến thăm những nơi tiêu biểu,
Cực Bắc xuống cực Nam,
Miền núi xuống đồng bằng,
Đất liền ra hải đảo,
Nông thôn và thành thị.



BÀI 4

BẢN ĐỒ ĐI THĂM ĐẤT NƯỚC

Mở đầu - Các em tự đọc để ôn lại điều các em đã biết

1. Các em đã học cách tự vẽ sơ đồ. Các em có thể vẽ sơ đồ các đường phố và ngõ xóm quanh khu vực trường chúng ta.

Chú ý: Sơ đồ chỉ vẽ những vật cố định, như núi, sông, nhà cửa, cây cối, đường đi... không vẽ những vật chuyển động. Không vẽ ô tô đang đi nhưng vẽ nhà để xe. Không vẽ máy bay đang bay, nhưng vẽ sân bay.

2. Không chỉ vẽ sơ đồ những vật có tính vật chất, các em còn vẽ được sơ đồ những điều có tính tinh thần, ví dụ như những điều đã học trong nhiều năm qua.

Các em có thể tự tìm ví dụ để biết những sơ đồ môn học nào đã được học ở lớp nào.

3. Ngoài việc học vẽ các sơ đồ vật chất, cụ thể, các em còn biết thế nào là một sơ đồ tinh thần nằm sâu kín trong tâm lý của mình.

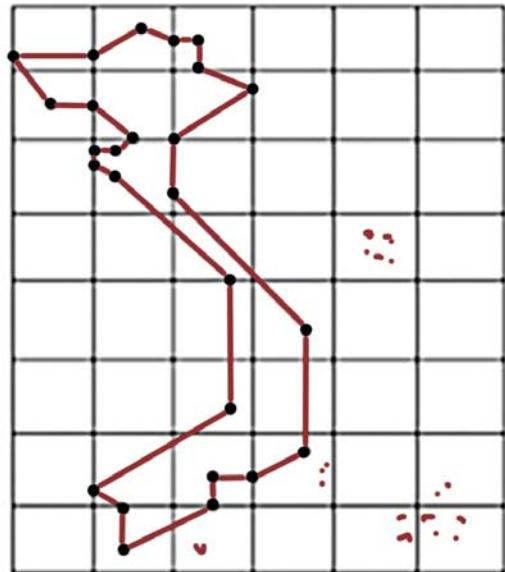
Đây là điều rất quan trọng khi học tiếp môn *Lối sống Lớp 4*. Các em sẽ nhớ không chỉ những tên núi, tên sông, tên những công trình văn hóa của nước ta khi đi thăm đất nước Việt Nam. Qua các điều vật chất cụ thể trên bản đồ, các em còn biết yêu, biết nhớ, để biết xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam chúng ta.

Các em tự tìm ví dụ để nói về sơ đồ tinh thần đó khi tập xem bản đồ Việt Nam như đã học trong tiết trước.

Bây giờ mời các em học sang cách vẽ sơ đồ (đã lược bỏ chi tiết) theo bản đồ Việt Nam.

Việc 1 - Tập vẽ sơ đồ Việt Nam

Dùng một bản đồ hành chính Việt Nam (bên trái) chuyển sang dạng sơ đồ. Mục đích: Vẽ nhanh, ghi nhớ nhanh hình thù tổng quát nước Việt Nam.



Cách tiến hành

1. Cách làm chung nhất: Chuyển những đường cong hoặc đường nhiều gấp khúc thành đoạn thẳng ngắn.
2. Chấm điểm tọa độ (như cách học vẽ hình vuông và hình tròn khi học viết chữ ở Lớp 1).
3. Nối các điểm tọa độ.
4. Ghi chú các địa danh quan trọng: Biển Đông, Hoàng Sa, Trường Sa, Hà Nội, Huế, Thành phố Hồ Chí Minh... và những địa danh các em tự tìm ra.
5. Tiến dần tới chỗ vẽ không cần chấm điểm tọa độ. Thi nhau làm theo ba bậc: Làm đúng; làm đúng và nhanh; làm đúng, làm nhanh và làm đẹp.

Việc 2 - Luyện tập vẽ bản đồ Việt Nam chi tiết hơn

Từ bản đồ câm bên trái, điền dần các địa danh quan trọng mà các em nhớ như ở bản đồ bên phải.



Từ bản đồ Việt Nam đứng một mình sang bản đồ Việt Nam trong quan hệ với nước Lào và nước Cămpuchia.



Việc 3 – Luyện tập đọc bản đồ Việt Nam



Cùng nhau tìm trên bản đồ

- Biển Đông. Các nước xung quanh Việt Nam. Đường biên giới giữa Việt Nam và các nước đó.
- Tìm nhanh tên những tỉnh và thành phố có ghi trên bản đồ và các vùng đảo Hoàng Sa, Trường Sa, Phú Quốc, Côn Đảo.
- Dùng gậy (với bản đồ lớn) hoặc đầu bút (với bản đồ nhỏ) chỉ dòng chảy xuôi của Sông Hồng (Hồng Hà), qua Lào có tên là sông Mê Kông, qua Campuchia chảy ngược tụ lại ở Biển Hồ, rồi chảy xuống Nam Bộ Việt Nam có tên là sông Cửu Long (chín con rồng, vì đổ ra biển thành chín cửa sông nhỏ).

BÀI 5

ĐI THĂM HÀ GIANG VÀ CÀ MAU

1. Định vị hai tỉnh Hà Giang và Cà Mau



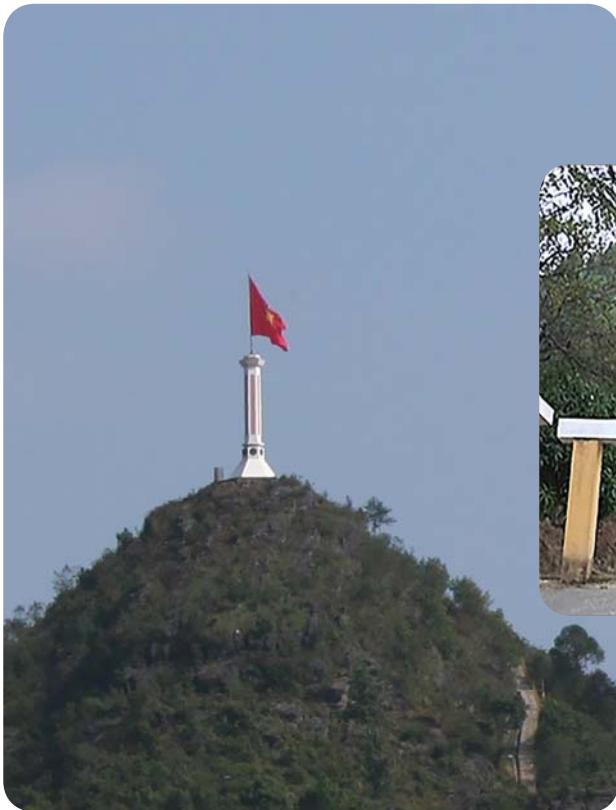
- Các em tìm hai tỉnh Hà Giang và Cà Mau trên bản đồ in. Các em đánh dấu vị trí tỉnh Hà Giang và tỉnh Cà Mau trên sơ đồ Việt Nam do em vẽ.
- Trả lời: Tỉnh Hà Giang nằm ở phần cực Bắc và tỉnh Cà Mau nằm ở phần cực Nam của nước ta? Hai tỉnh này tiếp giáp với phần nào của thế giới?
- Theo hình bằng ảnh trong sách, các em tự vẽ sơ đồ Cột cờ ở mỏm Lũng Cú (tỉnh Hà Giang) và Cột mốc cực Nam Cà Mau (tỉnh Cà Mau) vào vở học.

2. Lập bộ sưu tập *Hình ảnh Tổ quốc* của riêng em.

Nếu có Internet, các em có thể sưu tầm trên mạng rồi lập các thư mục hình ảnh trong máy tính hoặc xin cô giáo in ảnh em thích ra và dán dần từng hình vào bộ sưu tập *Hình ảnh Tổ quốc*.

3. Hãy cùng nhau kể những điều các em biết về từng hình ảnh dưới đây. Các em nhờ giáo viên kể thêm những điều các em muốn biết theo từng hình ảnh đó. Khi chọn đưa hình ảnh vào bộ sưu tập *Hình ảnh Tổ quốc*, các em nhớ ghi thêm những điều em muốn nói với hình ảnh đó.

TỈNH HÀ GIANG



Cột cờ ở đỉnh Lũng Cú



Đồn biên phòng Lũng Cú



Hoa Tam giác mạch

Luyện tập

1. Đố em: Tỉnh Hà Giang có những dân tộc nào sinh sống?
Những dân tộc đó có ở những tỉnh nào nữa trên đất nước ta?
2. Thảo luận: Đời sống các dân tộc ở tỉnh Hà Giang như thế nào?
3. Thảo luận: Khi đi “phượt”, cần có thái độ sống văn minh và đồng cảm như thế nào với các dân tộc như ở tỉnh Hà Giang?
4. Em vào internet tìm kiếm thông tin về cao nguyên đá Đồng Văn ở tỉnh Hà Giang, nơi được UNESCO công nhận là *Công viên địa chất toàn cầu*. Các em chia nhóm thuyết minh về thiên nhiên và cuộc sống của con người nơi đây.

Thảo luận: cuộc sống của đồng bào vùng cao cần thay đổi những gì và nên giữ nguyên những điều gì?

5. Trong ảnh là CON ĐƯỜNG HẠNH PHÚC nối liền thành phố Hà Giang với bốn huyện phía Bắc là Quản Bạ, Yên Minh, Đồng Văn, Mèo Vạc. Trên tấm bia đá dựng ở lưng đèo Mã Pí Lèng ghi rõ: Ngày khởi công “Con đường Hạnh Phúc” 10.9.1959, hoàn thành ngày 15.6.1965.



Các em chia nhau tìm hiểu xem con đường này đã được hình thành như thế nào, có ý nghĩa gì với đời sống của đồng bào vùng cao và tại sao nó được đặt tên là “Con đường hạnh phúc”?

TỈNH CÀ MAU



Từ tỉnh Quảng Ninh...

...đến mốc tọa độ quốc gia ở
mũi Cà Mau



Phía trước chỉ còn là biển...

Luyện tập

- Em tưởng tượng cùng cả lớp mình đến Cà Mau. Các em cùng hát bài hát gì? Hãy viết và kể lại câu chuyện trong tưởng tượng đó.
- Em thử tính xem để đi từ điểm cực Bắc đến điểm cực Nam của đất nước phải đi bao nhiêu ki-lô-mét và có thể đi bằng những phương tiện gì? Lập sơ đồ cho hành trình đó.

BÀI 6

ĐI THĂM QUẢNG NINH

1. Xác định vị trí tỉnh Quảng Ninh



- Các em tìm trên bản đồ in hai tỉnh Hà Giang và Cà Mau đã học. Các em đánh dấu thêm vị trí tỉnh Quảng Ninh trên sơ đồ Việt Nam do em vẽ.
- Tỉnh Quảng Ninh có đường biên giới phía Bắc giáp với nước nào?
- Phía Đông và Đông Nam tỉnh Quảng Ninh có gì?
- Vịnh Hạ Long nằm ở tỉnh nào? Các em cùng nhau sưu tầm một số hình ảnh về Vịnh Hạ Long.
- Các em tự sưu tầm mây hòn đảo ở phía Đông và Đông Nam tỉnh Quảng Ninh. Tên mây hòn đảo ở tỉnh Quảng Ninh đó là gì?

2. Mời các em tiếp tục thăm tỉnh Quảng Ninh.

- Một vùng sản xuất than rất lớn của nước Việt Nam ta.
- Một cửa ngõ phía Bắc sang Trung Quốc.
- Một nơi đầy cảnh đẹp thiên nhiên vùng Vịnh Hạ Long ở phía Đông và vùng rừng núi Yên Tử ở phía Tây.

Quảng Ninh, miền than vất vả

Bánh xe ô tô gì mà cao gấp đôi người đang đứng? Người gì mà có ngọn đèn sáng giữa trán vậy? Công nhân đen nhém ở hầm lò khai thác than Quảng Ninh và xe ô tô chở than đấy!



Nhưng Quảng Ninh không chỉ có lao động đào than vất vả, mà còn có nhiều cảnh đẹp.



Những hòn đảo lô nhô phía Đông tạo thành Vịnh Hạ Long đẹp mê hồn. Hạ Long theo đúng nghĩa Hán Việt có nghĩa là con rồng sà xuống. Đây là rồng sà xuống mặt nước biển ở vùng thuộc tỉnh Quảng Ninh đó.

Trong vùng núi Yên Tử, nơi vua Trần Nhân Tông sau khi thắng giặc Nguyên đã lui về đây tu hành. Vì thế mà vua còn được gọi là Phật Hoàng (tức là ông vua thành Phật).

Tại đây, gần chùa Đồng, còn có khu lăng mộ các nhà sư tuyệt đẹp.



Ở tỉnh Quảng Ninh còn có bãi biển tên là Bãi Cháy. Tại sao có tên Bãi Cháy? Ngày xưa thuyền đi biển đánh cá của ngư dân thường bị con hà bám vào, gây hư hỏng. Đi biển ít lâu, ngư dân lại đem thuyền vào bãi biển để đốt cho những con hà bị chết. Cả bãi biển rực lửa... như đám cháy. Và dưới đây là cây cầu dài hơn một nghìn mét nối Bãi Cháy với thành phố Hạ Long...



BÀI 7

ĐI THĂM HẢI PHÒNG, ĐÀ NẴNG, VŨNG TÀU

1. Xác định vị trí ba thành phố hải cảng

Nước ta có bờ biển rất dài. Số liệu vẫn chưa thật sự thống nhất. Từ xưa, số liệu được chấp nhận vào khoảng 3.640 km. Sao lại nói “vào khoảng” đó? Đó là vì có những đoạn quanh co và các nhà địa lý chưa có thời gian đo chính xác.

Trên bờ biển đó, có nhiều thành phố cũng có cảng biển. Mục này, mời các em thăm thú ba thành phố cảng tiêu biểu của đất nước là Hải Phòng (ở phía Bắc), Đà Nẵng (ở miền Trung) và Vũng Tàu (ở phía Nam). Còn nhiều thành phố khác đã có cảng biển. Và sẽ còn có những thành phố khác chính các em lớn lên sẽ xây dựng cảng biển.

Những hải cảng! Cái tên gọi đáng yêu biết bao!

2. Thảo luận



a. Các em đưa vào sơ đồ những vùng đã học (Hà Giang, Cà Mau, Quảng Ninh) và đánh dấu những thành phố hải cảng mới học lần này.

b. Hãy dùng ký hiệu cái neo tàu biển để đánh dấu ba thành phố cảng đó. Các em thảo luận vì sao chọn ký hiệu này?



c. Hãy dùng que hoặc đầu bút lìa dọc theo bờ biển nước ta và nhẩm nhẩm khẽ: Bờ biển Việt Nam dài khoảng 3.640 km!

d. Dài và đẹp! Các em nhẩm tên và chỉ tay vào các thành phố cảng Hải Phòng, Đà Nẵng và Vũng Tàu.

HẢI PHÒNG

Hải Phòng còn được gọi là “Thành phố hoa phượng đỏ”. Các em có đoán được vì sao có tên gọi đó không?

Bên cạnh cái tên Hoa phượng đỏ thơ mộng, Hải Phòng còn là một bến cảng lớn. Thế nhưng thời xưa, cách nay gần trăm năm, quy mô cảng này chỉ là sáu cái nhà kho. Vì vậy bến cảng đó còn có tên là bến Sáu Kho. Nay giờ thì không thể chỉ có sáu cái nhà kho khi tàu lớn vài chục nghìn tấn ngày đêm vào ăn hàng và dỡ hàng.



ĐÀ NẴNG



Bản đồ Đà Nẵng vẽ thật lược hồi cuối thế kỷ 19.

Hình vẽ
cảnh quân Pháp
đánh chiếm
Cửa Hàn năm
1858 (tên gọi cũ
của Đà Nẵng).



Đà Nẵng hôm nay của nước ta, của tất cả các em.



Cầu mới bắc qua sông Hàn ở cửa biển Đà Nẵng.

VŨNG TÀU



Từ một làng chài thời xưa, nay thành phố cảng Vũng Tàu
có giàn khoan dầu khí.



Và đây là phương tiện đi lại từ đất liền ra giàn khoan
của các kỹ thuật viên dầu khí.

LUYỆN TẬP

1. Các em cần đọc kỹ những tư liệu cung cấp cho các em trong mục 3 (về ba thành phố cảng biển). Đọc xong, mời các em viết đoạn văn năm câu với câu chủ đề trả lời ý sau: Em nghĩ gì về những thành phố cảng biển cách đây một trăm năm còn vô cùng lạc hậu nay trở thành những thành phố phát triển mạnh mẽ? Chú ý lấy dẫn chứng từ các tài liệu đã cho để viết bốn câu tiếp theo.

2. Viết văn: Em xem lại tranh vẽ quân Pháp đánh chiếm Cửa Hàn, em tưởng tượng cảnh quân giặc vào đánh phá và xâm chiếm vùng đất sau trở thành một thành phố – có cảnh dân ta bị chết, và quân lính giặc cũng chết... Em viết lại chuyện đó theo tưởng tượng của em. Gợi ý: có thể viết theo lời kể của lính Pháp, lính của triều đình nhà Nguyễn, hoặc của người dân, hoặc của một em bé cùng tuổi với em...

3. Viết văn: Em tưởng tượng em là một kỹ sư làm việc trên giàn khoan ở Vũng Tàu. Em làm việc hai tuần trên giàn khoan, xa gia đình, xa con cái. Hết hai tuần, em lên máy bay trực thăng về đất liền nghỉ ngơi. Em viết một ý nghĩ của mình trong vai người kỹ sư đó.

4. Viết văn: Em tưởng tượng em là một cụ già người Hải Phòng, em kể chuyện cho con cháu bây giờ (bằng tuổi em và các bạn Lớp 4) về bến Sáu Kho bé nhỏ, nghèo nàn thời xưa...

5. Qua một số ý đã nêu trong các bài viết trên (của em và của các bạn) em viết đoạn văn năm câu về ý nghĩa của Độc lập đối với dân tộc ta và với tổ quốc Việt Nam chúng ta.

6. Em xem hình Hội chơi trâu hiện vẫn còn tổ chức hàng năm ở Hải Phòng. Em viết đoạn văn năm câu nói ý nghĩ của em với phong tục này.



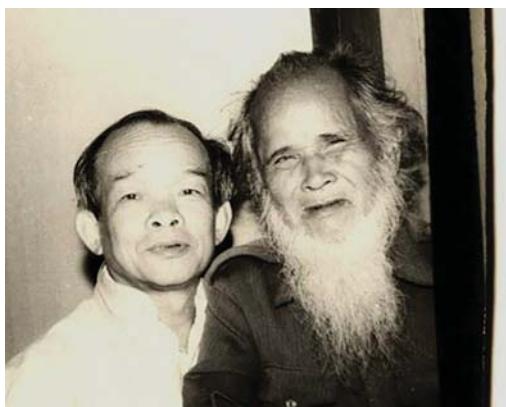
BÀI 8

ĐI THĂM TÂY NGUYÊN, ĐÀ LẠT

Vùng đất Tây Nguyên gồm các tỉnh Kon Tum, Gia Lai, Đắc Lắc, Đắc Nông và Lâm Đồng... Còn Đà Lạt lại là một thành phố thuộc tỉnh Lâm Đồng. Tuy vậy, nhân dịp đi thăm mấy tỉnh Tây Nguyên, mời các em ghé thăm Đà Lạt, cũng có nhiều nét thú vị.

Các tỉnh thuộc vùng đất Tây Nguyên có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số cư ngụ.

Ở nơi đây đan xen nhau những nét cổ xưa nhất với những nét hiện đại nhất. Có nghề nuôi voi, và có Lò phản ứng hạt nhân, có anh hùng Đinh Núp nghi ngờ lính Pháp bị thương không chảy máu, và có những cánh đồng trồng nhiều loại hoa quý từ châu Âu...



Nhà văn Nguyên Ngọc và anh hùng Đinh Núp.

Tác giả và nhân vật chính trong tiểu thuyết *Đất nước đứng lên*.



Nhà rông – nơi sinh hoạt cộng đồng từ thuở xưa ở Tây Nguyên



... và lò phản ứng hạt nhân hiện đại ở Đà Lạt.

Tượng nhà mồ Tây Nguyên

Nghệ sĩ nào sẽ làm lại được những tác phẩm đẹp và đầy yêu thương như thế này?



Và hoa Đà Lạt...

Hoa dại (dã quỳ)
nở khắp nơi



... và những
cánh đồng rau
sạch hiện đại.



Luyện tập

1. Tìm hiểu chuyện anh hùng Đinh Núp biết lính Pháp bị thương cũng chảy máu. Tiểu thuyết *Đất nước đứng lên* kể chuyện gì?
2. Lò phản ứng hạt nhân Đà Lạt nghiên cứu gì và sản xuất những gì?
3. Viết đoạn văn năm câu mở rộng với câu chủ đề về sự khác nhau nhưng hài hòa giữa các vùng của đất nước ta.

BÀI 9

ĐI THĂM CỐ ĐÔ HUẾ

1. Huế hiện nay là một thành phố nằm trong tỉnh Thừa Thiên-Huế.

2. Chúng ta ngày nay gọi cố đô Huế theo nghĩa đó là “kinh đô xưa”. Đó là thủ đô của nước Việt Nam từ năm 1802. Tên nước Việt Nam xuất hiện từ thời vua Gia Long, vua đầu của triều nhà Nguyễn.

3. Cũng như với các tỉnh khác, các em không thể trong vài tiết học mà đi khắp cả tỉnh Thừa Thiên-Huế. Chúng ta chỉ thăm qua Cố đô Huế thôi.

Mời các em xem cửa Ngọ Môn trước. Sau đó, mời các em tìm hiểu về một vị vua có cuộc đời nhiều bi kịch, đó là vua Tự Đức (1829-1883).



Đây là (cửa) Ngọ Môn hoành tráng có cây cầu bắc ngang hào nước sâu vây quanh thành là lối đi chính của các đời vua Nguyễn ra vào Hoàng Thành.

Bây giờ mời các em tự đọc vài điều về vua Tự Đức do học giả Nhật Bản Yoshiharu Tsuboi ghi lại, trích trong sách *Nước Đại Nam đối diện với Pháp và Trung Hoa 1847-1865*, Ban Khoa học xã hội Thành phố Hồ Chí Minh xuất bản, 1990.

Nhiều điều nói về tư chất vua Tự Đức được lấy trong tấm *Bia Tự Đức* đặt tại Lăng vua Tự Đức, thành phố Huế và được trích đăng trong tài liệu của Yoshiharu Tsuboi.

Vài nét về chân dung một ông vua

Vua Tự Đức



“Ta vốn thể chất ốm yếu. Ngay từ khi sinh ta, mẫu hậu lâm bệnh và sau nhiều tháng dài mới bình phục. Nhữ mẫu không am tường việc chăm sóc ta. Cho nên lúc lên ba ta bị dứt sữa và từ đó chính mẫu hậu ôm ấp, chăm nom ta. Ta thường đau ốm và hơn một lần bệnh thập tử nhát sinh”. ((Đại Nam thực lục, tập IV, quyển 37, tờ 11a-25a) Y. Tsuboi, *Nước Đại Nam đối diện với Pháp và Trung Hoa 1847-1865*, trang 180).

“(Năm 1843) ta lấy vợ. Đó là lúc ta đầy lòng hăng hái học tập. Dù đã lấy vợ ta vẫn được vua cha (Thiệu Trị) gọi vào cung để sai khiến. Vua ban cho ta nhiều ân sủng. Có khi rất khuya ta mới được ra về. Hoặc là, khi vua cha cần soạn chiếu dụ có tầm quan trọng về văn học, người giao cho ta xem lại; người cũng thường lệnh cho ta soạn thảo văn, thơ. Ta kính cẩn ghi chép những lời dạy bảo của người mà ta ghi nhớ trong tâm khảm. Ta mới bắt đầu học Tứ Thư, chưa hiểu hết một cách sâu sắc. Ta mới tập làm thơ, và ít làm được thơ hay. Anh em của ta, dù lớn tuổi hay ít tuổi hơn, ta đều học giỏi hơn họ. Nhờ vậy, ta có những câu ứng

đối văn chương được vua cha khen và khiếu vua cha đặc biệt yêu quý ta. Đó là do lòng độ lượng của vua cha, chớ sở học của ta thực ra còn ít ỏi..." ((Đại Nam thực lục, tập IV, quyển 37, tờ 11a-25a) Y. Tsuboi, sđd, trang 183).

Thảo luận

Các em trao đổi ý nghĩ với nhau rồi viết đoạn văn năm câu:

Em có ý nghĩ gì khi đọc những lời tâm tình giản dị, chân thật của một ông vua như vua Tự Đức?

Vua Tự Đức – Vài nét chân dung qua con mắt người đương thời

Lãnh sự Pháp ở Bangkok Gabriel Aubaret, được giao nhiệm vụ ở Huế năm 1864, tường thuật buổi yết kiến vua Tự Đức, đã có cái nhìn về nhà vua như sau:

"Tự Đức có dung mạo hết sức dễ mến, cái nhìn sâu thẳm và không chút giả dối, nước da trắng ngà, không có râu, tay chân thanh mảnh, nên vua có vẻ dịu dàng như phụ nữ. Tuy nhiên, vua có giọng trầm, lời lẽ ôn tồn, rõ ràng và rất dễ hiểu. Vua đã trò chuyện với tôi hơn một giờ đồng hồ và chỉ vì đêm đến nên vua mới chấm dứt cuộc trò chuyện mà xem ra làm vua rất thích. Tôi chờ đợi những câu hỏi tầm thường mà người ta thường đặt ra trong những trường hợp tương tự; nhưng hoàn toàn không phải như vậy, vua đã tỏ ra quan tâm muôn biết về châu Âu và các quốc gia lớn ở châu Âu. Vua hỏi tôi nước Pháp nhờ đâu mà hùng cường và phồn thịnh, tôi trả lời là, những sinh lực hàng đầu của một dân tộc là quyền tự do cá nhân và những quan hệ tự do giữa các dân tộc nữa. Câu trả lời có vẻ làm vua sững sốt." (Y. Tsuboi, sđd, trang 182).

Ông vua lǎng mạn cả đời chỉ thơ phú, dân nổi loạn và giặc giã khắp nơi, khi chết đi không có con nối giõi, đã tự kiến trúc lăng mộ cho mình lấy tên là Khiêm Lăng, ở đó văn bia cũng tự mình viết.



Nên nhớ: Vua Tự Đức mất năm 1883. Năm 1884 vua nhà Nguyễn ký Hòa ước Patenôtre, nước ta hoàn toàn rơi vào tay thực dân Pháp.

Luyện tập

1. Tự tìm hiểu: Thời nhà Nguyễn (đặc biệt thời vua Tự Đức) cai trị nước Việt Nam, có những cuộc nổi loạn nào của nông dân từ xưa vẫn bị gọi là “giặc”?
2. Thảo luận rồi viết đoạn văn năm câu: Đi thăm Huế, trong sơ đồ tinh thần của em, em thấy thương cảm *một điều gì*?
3. Viết đoạn văn năm câu: Đứng ở Huế, em tưởng tượng em là người cùng thời với vua Tự Đức, em thấy lo lắng gì cho nền độc lập của Việt Nam?
4. Làm sổ tay về tổ quốc Việt Nam: Em tự làm một cuốn sổ tay để tự tìm hiểu, sưu tầm về tên nước ta, quốc kỳ, kinh đô/thủ đô, các triều đại, các thể chế xã hội qua các thời kỳ lịch sử.

BÀI 10

ĐI THĂM ĐỒNG BẰNG NAM BỘ

Các em có biết vì sao người Việt Nam chúng ta thường nói Vào Nam và nói Ra Bắc không?

Đây là một cách giải thích, các em cứ thảo luận xem có đúng không...

Các em nên đọc tiểu thuyết *Lều chõng* của nhà văn Ngô Tất Tố, các em sẽ thấy cảnh ngày xưa, hồi thế kỷ 18, các cụ nho sinh đi bộ vất vả ra sao để vào kinh đô Huế dự thi tranh bằng Tiến sĩ.

Đường đi thì nhỏ, nhiều chỗ phải dùng dao phạt cây mà đi. Hai bên đường thì chim hót, vượn kêu, voi gầm, hổ rú. Và không một bóng người để mà hỏi thăm nếu bị lạc đường!

Đi như thế khác gì đi vào rừng hái củi?

Thế mà cha ông chúng ta đã mở đường đi vào Nam dần dần từng chặng.

Ngày nay chúng ta gọi là đi *mở nước*, đi mở mang bờ cõi, hay là đi *mở cõi*...

Lâu dần, các cụ đã đặt chân đến đồng bằng sông Cửu Long, là đất Nam Bộ nước Việt Nam ta ngày nay.

Hình ảnh nổi bật của đồng bằng Nam Bộ là lúa vàng. Trên cánh đồng quanh năm có lúa chín vàng nằm xen với những thửa ruộng đang cà, đang gieo, đang mơn mởn lúa con gái, đang làm đòng... một năm làm nhiều vụ lúa.

Bản đồ bên có nhã ý tặng các em một vùng màu vàng của lúa.



Những nét đẹp Nam Bộ



Hoa mai vàng



Nông thôn miền Tây

Những nét đẹp sông nước và người Nam Bộ



Trẻ em đi qua cầu khỉ
ở Sóc Trăng



Chợ nổi
Ninh Kiều,
Cần Thơ



Một đám cưới
ở miền Tây

BÀI 11

ĐI THĂM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Đi thăm thành phố Hồ Chí Minh chẳng khác gì “chim chích lạc vào rừng”! Các em sẽ cùng nhau đọc các bài viết và xem các hình ảnh, cùng trả lời câu hỏi để nói ra những gì các em đã biết xoay quanh thành phố đó...

1. Tên gọi Sài Gòn

Tên gọi Sài Gòn đã có trên 300 năm rồi.

Năm 1747, theo cách ghi tiếng Việt chưa hoàn thiện, tác giả Launay ghi vùng “Rai Gon Thong” (Sài Gòn Thượng) và “Rai Gon Hạ” (Sài Gòn Hạ).

Theo sách *Phủ Biên Tạp Lục* viết năm 1776 của Lê Quý Đôn, năm 1674 Thống suất Nguyễn Dương Lâm vâng lệnh chúa Nguyễn phá vỡ “Lũy Sài Gòn” (chữ Hán viết là “Sài Côn”). Đây là lần đầu tiên chữ “Sài Gòn” xuất hiện trong tài liệu Việt Nam. Vì thiếu chữ viết nên chữ Hán “Côn” được dùng đọc tiếng “Gòn”.

Khi đó tên Sài Gòn được dùng để chỉ các khu vực với diện tích 5 km² nằm trong lũy Lão Cầm, lũy Hoa Phong và lũy Bán Bích (ngày nay vẫn có phố Lũy Bán Bích đó).

Ngày 11 tháng 4 năm 1861, sau khi chiếm được thành Gia Định, Phó Đô đốc Pháp Charnier ra nghị định xác định địa giới thành phố Sài Gòn,



Sài Gòn xưa gắn bó với sông nước và những nhà kho đầu tiên...

và ngày 3 tháng 10 năm 1865, quyền thống đốc Nam Kỳ, chuẩn đô đốc Roze ký nghị định quy định lại diện tích của thành phố Sài Gòn gồm Sài Gòn và Chợ Lớn.

2. Từ tên Sài Gòn sang tên Hồ Chí Minh

Các em tự tìm tài liệu và đặt tên cho các hình ở đây.

Các em sẽ thấy ba hình này có liên quan đến việc đổi tên Sài Gòn là thành phố Hồ Chí Minh.

Gia đình em hoặc gia đình những người thân quen của em có ai tham gia vào công cuộc thay đổi này?



Luyện tập

1. Thành phố Hồ Chí Minh xa biển những 100km. Nhưng tại sao đó cũng là thành phố có cảng biển?



2. Có một con đường lớn chui ngầm qua sông Sài Gòn tên là cái Hầm, đố em biết tên đó là Hầm gì?



3. Đố biết con sông trong ảnh tên là gì?



Luyện tập

- Nhà thờ xây gạch màu hồng trong ảnh tên gọi là gì?



- Viết đoạn văn năm câu: Tượng Trần Hưng Đạo dựng gần bến Bạch Đằng bên bờ sông Sài Gòn nhắc nhở nhân dân Việt Nam điều gì?



BÀI 12

ĐI THĂM BIỂN ĐẢO QUÊ HƯƠNG



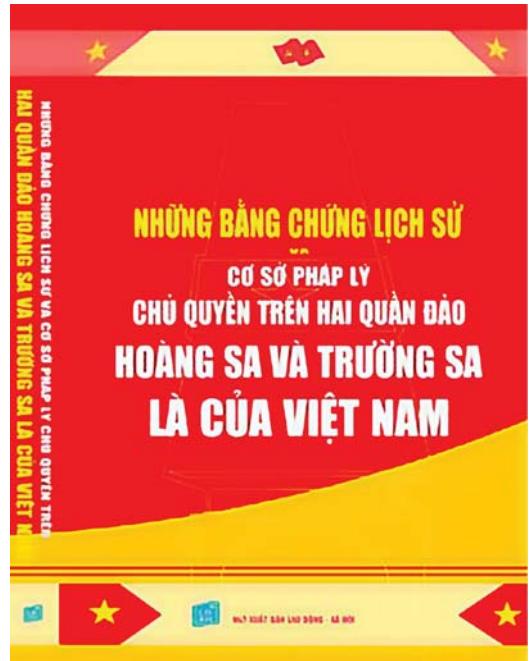
1. Các em chỉ tay dọc theo bờ biển nước ta trên bản đồ. Bắt đầu từ điểm cực Bắc tới điểm cực Nam và vòng sang phía Tây.
2. Các em chỉ đường đi trên biển từ một tỉnh ra quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.
3. Đố em biết quần đảo Hoàng Sa là một huyện của tỉnh nào?
4. Đố em biết quần đảo Trường Sa là một huyện của tỉnh nào?

Luyện tập

1. Các em tìm hiểu vì sao lại có cuốn sách bên cạnh?

Vì sao có khẩu hiệu *Hoàng Sa và Trường Sa là của Việt Nam*?

Các em viết đoạn văn năm câu mở rộng nói ý nghĩ của em với khẩu hiệu đó.

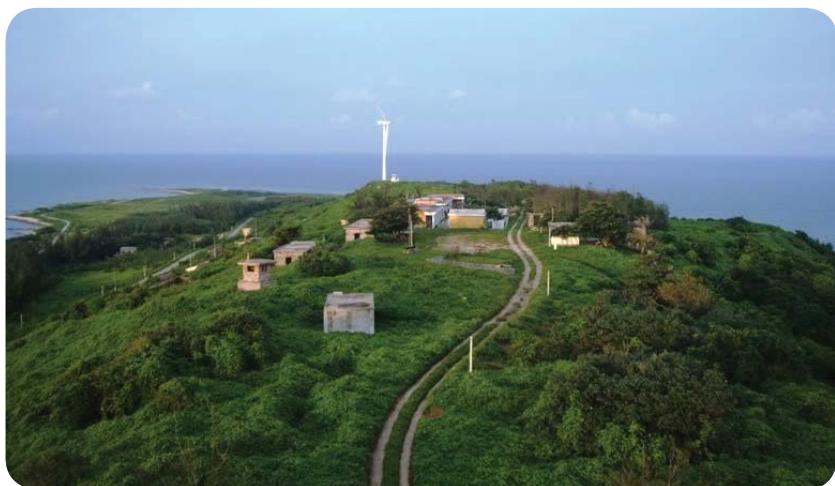


2. Em viết đoạn văn năm câu mở rộng nói về anh lính canh cột mốc Trường Sa dưới đây.



Luyện tập vui

Các em chơi trò chơi đón khách du lịch, thi đóng vai người dân của đảo, giới thiệu quê hương mình và một số đảo khác của nước Việt Nam chúng ta theo mỗi hình dưới đây:



Đảo Bạch Long Vĩ (tỉnh Quảng Ninh)



Đảo Côn Sơn (tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)



Đảo Cát Bà
(thành phố
Hải Phòng)



Đảo Lý Sơn
(tỉnh Quảng Ngãi)



Đảo Phú Quốc
(tỉnh Kiên Giang)

Luyện tập

1. Các em thi nhau học thuộc lòng tên những đảo và quần đảo được học trong mục này. Mỗi khi đọc tên đảo hoặc quần đảo, chú ý chỉ vào bản đồ.
2. Đố biết “đảo” khác “quần đảo” ở chỗ nào? Có đảo nào không có người ở không?
3. Các em đã được đi tới đảo nào ở nước ta? Nếu đã đi, hãy kể lại cho các bạn nghe. Nếu có ảnh nhớ đem ra minh họa cho các bạn cùng thưởng thức.
4. Các em biết những chuyện gì về quần đảo Hoàng Sa, hãy kể lại cho các bạn được biết.
5. Các em biết những chuyện gì về quần đảo Trường Sa, hãy kể lại cho các bạn được biết.
6. Viết đoạn văn năm câu (có thể mở rộng) với câu chủ đề trả lời cho câu hỏi sau (tùy chọn):
 - a. Tại sao phải giữ đảo và quần đảo của Tổ quốc Việt Nam ta?
 - b. Cha ông chúng ta đã hy sinh bảo vệ đảo của Tổ quốc như thế nào?
 - c. Ngư dân Việt Nam hiện nay đã hy sinh như thế nào để bảo vệ đảo của Tổ quốc?
 - d. Có những cách thức hy sinh như thế nào khác nữa để bảo vệ biển và đảo của Tổ quốc?
 - e. Việt Nam độc lập và thống nhất có thể thiếu một hòn đảo nhỏ nào không?
7. Các em viết thư gửi một chiến sĩ giữ đảo của Tổ quốc, nhà trường sẽ chuyển thư giúp.

PHẦN THỨ BA

VỀ TRUNG TÂM CỦA ĐẤT NƯỚC

Thủ đô Hà Nội
trung tâm của Nhà nước Việt Nam.

Nhà nước là gì?
Nhà nước được tổ chức như thế nào?

Em là công dân của nước Việt Nam.

BÀI 13

VỀ LẠI THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Ôn những điều đã biết

Thảo luận, tự trả lời:

1. Các em đã đi một chuyến khá dài thăm thú đất nước. Nhưng vẫn chưa đi hết các nơi đâu!
2. Các em nhớ lại và cùng trả lời mấy câu hỏi này:
 - a. Tinh thần chung của môn học *Lối sống* là gì? Đồng thuận là gì?
 - b. Đồng thuận ở Lớp 1 nhằm đạt mục tiêu gì? Ở Lớp 2, ở Lớp 3 nhằm đạt mục tiêu gì?
 - c. Đồng thuận ở Lớp 4 nhằm đạt mục tiêu gì? Tại sao đi tìm đồng thuận ở Lớp 4 lại tiến hành theo lối tự mình đi thăm đất nước Việt Nam?
3. Đi thăm Việt Nam, các em có được một sơ đồ tinh thần gì? Các em cho biết đã thấy yêu thương trân trọng những gì của đất nước ta? Các em nghĩ gì về sự nghiệp bảo vệ Độc lập và Thống nhất đất nước?

Về những điều sắp học

Các em sắp quay lại thăm Thủ đô Hà Nội. Trở lại Thủ đô, các em sẽ học về lòng đồng thuận trong một quốc gia.

Lòng đồng thuận trong một quốc gia được các công dân thực hiện qua những tổ chức Nhà nước.

Mỗi công dân trong quốc gia có Nhà nước độc lập và dân chủ cần có trách nhiệm và một tình yêu như thế nào?

QUỐC GIA - NHÀ NƯỚC

Cùng xem xét một ví dụ

Bề mặt đồng hồ



Bộ máy đồng hồ



Các em thảo luận và trả lời

- Ở cái đồng hồ, phần nào chúng ta nhìn thấy được, và phần nào chúng ta không nhìn thấy? Tất cả các đồng hồ đều có hai phần như thế, đúng hay không đúng?
- Mặt đồng hồ là phần nhìn thấy hoạt động như thế nào?
- Phần không nhìn thấy của đồng hồ hoạt động như thế nào?
- Mặt đồng hồ và kim đồng hồ làm cho bộ máy đồng hồ chạy, hay ngược lại, bộ máy đồng hồ làm cho kim đồng hồ hoạt động?

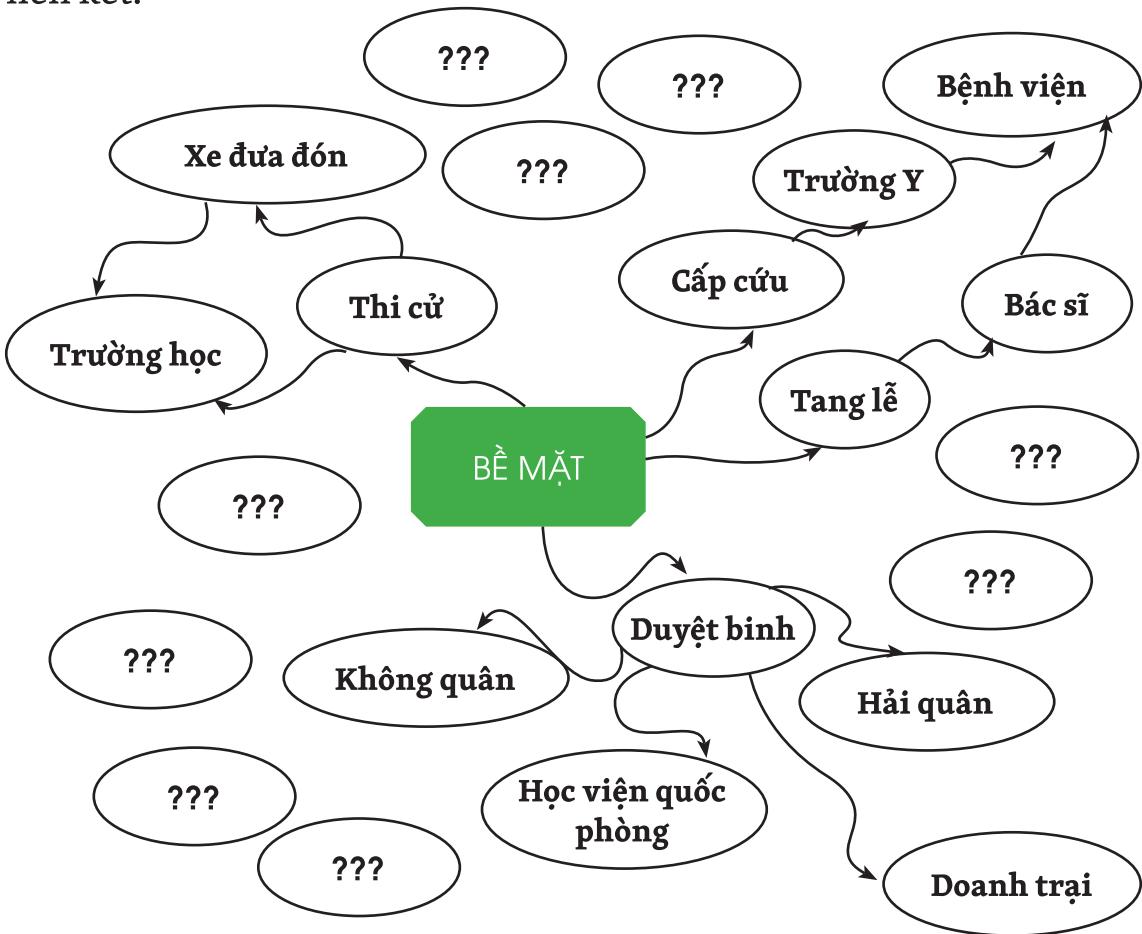
Các em tìm thêm ví dụ

- Tìm hai phần nhìn thấy và không nhìn thấy ở: điện thoại di động - máy tính cá nhân - một chiếc ô tô - tòa nhà cao tầng - hãng taxi... [các em tự đố nhau thêm].
- Tự sưu tầm. Đố em biết trong một chiếc xe ô tô có bao nhiêu mét dây điện? Trong tòa nhà 35 tầng có bao nhiêu mét ống nước? Trong bụng em có bao nhiêu mét ruột non và ruột già?

MẶT ĐỒNG HỒ VÀ BỀ MẶT QUỐC GIA

Với một quốc gia, chúng ta cũng thấy có hai phần nhìn thấy (bề mặt) và không nhìn thấy được (bề sâu). Không khác một cái đồng hồ!

Phần bề mặt của quốc gia – mời các em tìm ra và đưa vào sơ đồ liên kết:



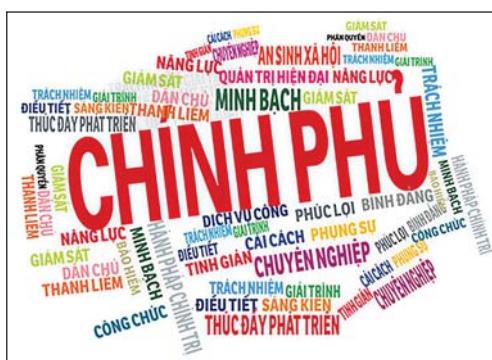
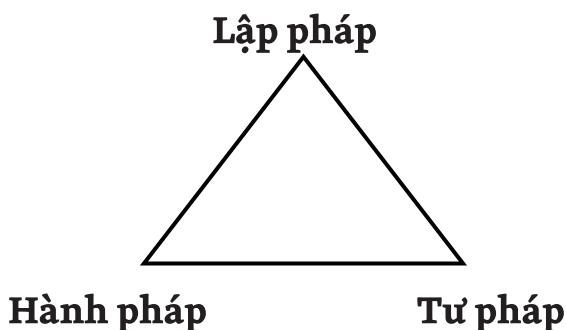
Mấy gợi ý để các em tìm liên kết:

Bóng đá? Nhận giải thưởng quốc tế? Trộm cắp? Công viên cây xanh? Phòng triển lãm? Bắn pháo hoa? Nhà tù? Đài liệt sĩ? Cầu qua sông? Xóa đói giảm nghèo?...

BỘ MÁY ĐỒNG HỒ VÀ BỀ SÂU QUỐC GIA

Phần bề sâu là bộ máy điều hành của quốc gia.

Bộ máy đó gồm có ba ngành rất dễ nhớ: **Lập pháp - Hành pháp - Tư pháp.**



Ngành *Lập pháp* làm ra các bộ luật để theo đó mà điều hành quốc gia. Quốc Hội là cơ quan lập pháp cao nhất nước.

Ngành *Hành pháp* làm công việc tổ chức điều hành quốc gia theo các bộ luật đã được thông qua.

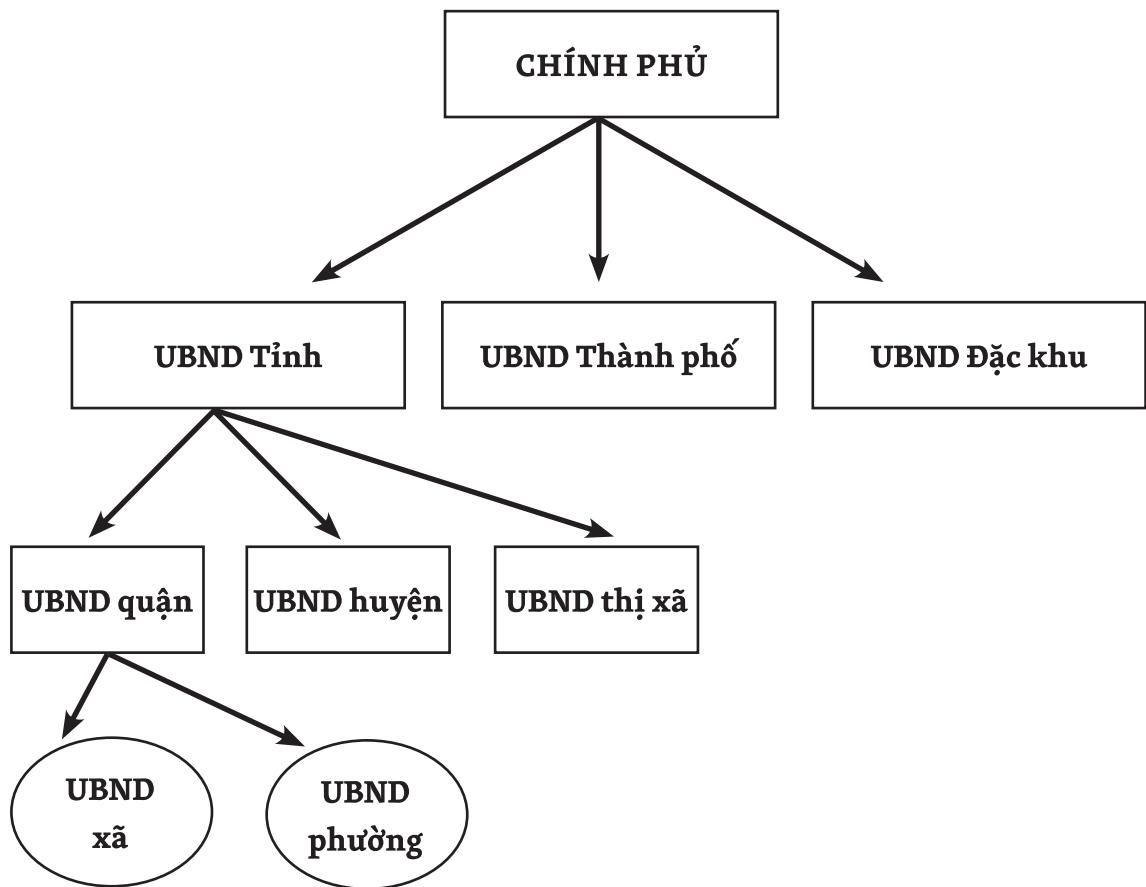
Ngành *Tư pháp* làm công việc xử lý những vi phạm các bộ luật để đất nước phát triển ổn định.

LUYỆN TẬP 1 - TỰ HỌC VỀ NGÀNH LẬP PHÁP

1. Thảo luận và tự ghi vào vở: Các em biết Hiến Pháp là gì?
 - a. Tại sao gọi Hiến Pháp là bộ Luật cơ bản chi phối tất cả các bộ luật khác?
 - b. Em biết nước ta có bản Hiến Pháp mới được thông qua vào năm nào?
 - c. Tại sao khi cán bộ cao cấp nhậm chức phải tuyên thệ và khi tuyên thệ phải đặt tay lên bản Hiến Pháp?
2. Thảo luận và tự ghi vào vở: các em biết nước ta đã có những bộ Luật nào?
 - a. Luật Hình sự
 - b. Luật Giáo dục
 - c. Luật về Quyền Trẻ em.
 - d. Luật Hôn nhân và Gia đình
 - e. Luật Giao thông
 - f. Luật Nghĩa vụ quân sự
 - g. Luật???
3. Thảo luận:
 - a. Em cho biết: cấp tỉnh, thành phố, quận, huyện, xã, phường có Quốc hội không? Các cấp này có *cơ quan Lập pháp không*?
 - b. Quốc hội soạn ra và thông qua Hiến pháp. Hội đồng nhân dân các cấp bên dưới không có quyền ra Hiến Pháp và ra Luật, các cấp này chỉ có quyền ra những Nghị quyết gì?
 - c. Em muốn mở một doanh nghiệp (một trường học, một phòng khám và chữa bệnh, lập một nhà giữ trẻ). Em phải nghiên cứu Luật gì để làm đúng và tránh sai phạm?
 - d. Em đến tuổi lập gia đình (lấy vợ, lấy chồng). Em cần phải nghiên cứu Luật gì?

LUYỆN TẬP 2 - TỰ HỌC VỀ NGÀNH HÀNH PHÁP

1. Các em cùng vẽ tiếp sơ đồ đường thẳng (từ trên xuống, từ cấp cao nhất đến cấp thấp nhất)



2. Các em cho biết: Theo sơ đồ trên, địa chỉ nhà em ở đâu? Nói đầy đủ từ số nhà và từ cấp thấp nhất đến cấp cao nhất.

3. Các em cho biết mã số điện thoại cố định của Việt Nam? Của tỉnh/thành phố nơi em ở? Cách tạo mã số điện thoại đó thể hiện điều gì em đã học ở môn Tiếng Việt Lớp 2? Ghi mã số như vậy có ích lợi gì?

4. Em hãy tìm hiểu rồi điền vào bảng dưới đây:

Việc làm	Có cần xin phép không?	Xin phép cơ quan nào?
Đăng kí khai sinh		
Mở một trường tiểu học		
Sửa lại con đường trước nhà		
Xây lại nhà mình		
Dọn những đống rác dọc đường đi		

5. Việc phất cờ tổ quốc và đua xe ăn mừng chiến thắng một trận đá bóng của đội tuyển Việt Nam có phải là thể hiện tinh thần yêu nước không? Em hãy viết một đoạn văn năm câu để bàn về vấn đề đó.



6. Trong những ý dưới đây, ý nào là QUYỀN, ý nào là NGHĨA VỤ của công dân? Đánh dấu (X) vào ô em chọn.

Việc làm	Quyền	Nghĩa vụ	Vừa là quyền vừa là nghĩa vụ
Học tập			
Lao động			
Tự do ngôn luận			
Bầu cử			
Bảo vệ tổ quốc			
Ra nước ngoài và từ nước ngoài về nước			
Thực hiện các quy định về vệ sinh phòng bệnh, vệ sinh công cộng			

7. Với tư cách là một công dân nhỏ tuổi của đất nước, ở độ tuổi của mình, em suy nghĩ và điền vào bảng dưới đây:

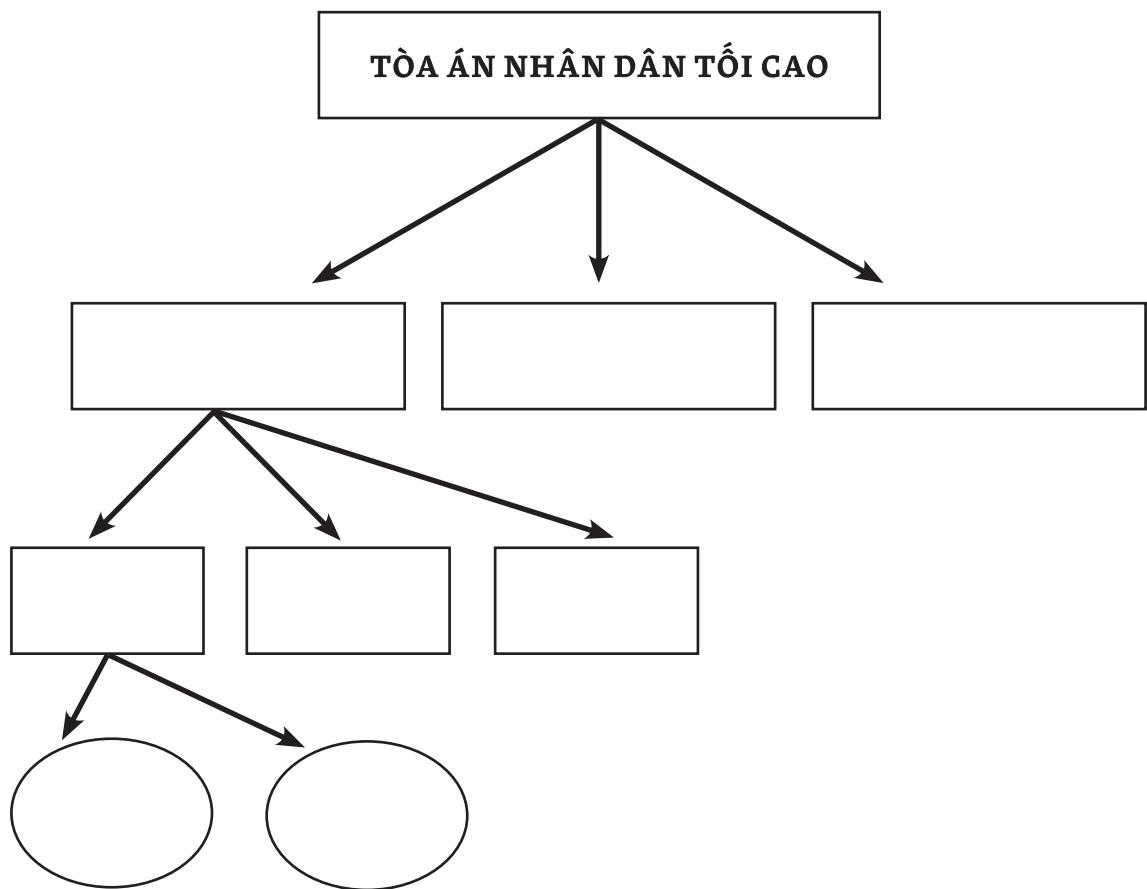
Việc đã làm được	Việc chưa làm được
.....
.....
.....
Điều cần làm	Điều muốn làm
.....
.....
.....

8. Viết tiếp vào các ô dưới đây một điều tuyệt vời cho quê hương, đất nước của em:

<p>Nếu em là người đứng đầu đất nước, em sẽ...</p> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>	<p>Nếu em là người đứng đầu tỉnh/thành phố nơi em sống, em sẽ...</p> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>	<p>Nếu em là người đứng đầu xã/phường nơi em sống, em sẽ...</p> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>
--	--	---

LUYỆN TẬP 3 - TỰ HỌC VỀ NGÀNH TƯ PHÁP

Nếu trên sơ đồ ngành Hành pháp (Luyện tập 2 ở trang trước) chúng ta thay Chính phủ bằng Tòa án Nhân dân tối cao, thì ở các cấp bên dưới sẽ ghi như thế nào? Em điền vào bảng dưới đây:



1. Có Tòa án nhân dân cấp Xã và cấp Phường không? Em có vẽ thêm Tòa án nhân dân xã và phường vào sơ đồ kia không? Giải thích tại sao không thêm?

2. Thảo luận: Phạm lỗi khác với phạm tội ở điểm gì? Cách đối xử với người phạm lỗi và người phạm tội khác nhau như thế nào?

3. Thảo luận: Mỗi trường hợp sau đây xử theo Luật gì:
 - a. Gây tai nạn giao thông.
 - b. Đánh con và không cho con đi học.
 - c. Nhận hối lộ của người dân khi người dân gặp rắc rối trong kinh doanh hoặc gặp khó khăn trong đời sống.
 - d. Ăn cắp và trộm cướp.
 - e. Thu thuế quá mức và thu tiền không theo quy định.
4. Viết đoạn văn năm câu trả lời câu hỏi: tại sao một đất nước cần có ngành Tư pháp nghiêm minh và công bằng?

5. Nói trước lớp rồi viết bài văn: Em tưởng tượng em đang làm ở cơ quan tư pháp. Một người dân đến kêu ca gặp khó khăn khi xin cấp lại giấy khai sinh bị mất để cho con kịp đi học. Em làm gì khi đó để biết vụ việc thuộc loại phạm lỗi dân sự hoặc thuộc loại vi phạm pháp luật? Em giải quyết công việc ra sao và kết quả thế nào?



6. “Mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật” (Điều 16 – Hiến pháp Việt Nam 2013). Em hiểu điều đó như thế nào? Viết thành bài văn và trình bày trước cả lớp.

7. Viết bài văn nói ý nghĩ của em đối với hình ảnh ngành Tư pháp là Thần Công lý mắt bị che, lại có cái cân và thanh gươm?

BÀI HỌC CUỐI NĂM

ĐẤT NƯỚC VIỆT NAM – NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Các em cùng làm các bài tập ôn luyện và tự đánh giá việc học của mình.

Bài tập 1

Các em xem bản đồ Việt Nam dưới đây và nói trước nhóm rồi viết thành bài kể một sơ đồ tinh thần đối với những điều đã học.



Bài tập 2

Xem lại hình ảnh dưới đây. Trong ảnh có người phụ nữ dân tộc thiểu số. Em viết đoạn văn năm câu mở rộng nói về tình cảm của em với đồng bào trong cả nước. Nói ý nghĩ và việc làm cần thiết để đồng bào cả nước được sống đồng thuận trong hạnh phúc.

Gợi ý: Đọc lại chú thích hình ảnh đó ở mục đi thăm tỉnh Hà Giang và tỉnh Cà Mau.



Bài tập 3

Thảo luận rồi viết đoạn văn năm câu mở rộng hoặc viết thành một bài văn:

1. Những lời khuyên đạo đức và những điều luật trong pháp luật khác nhau như thế nào? Làm cách gì để mọi người thực hiện các lời khuyên? Gợi ý em một số lời khuyên:

- a. “Phải tôn trọng và không được lãng phí tài sản của công, vì đó là đóng góp của toàn thể các công dân”.

- b. “Hãy coi trọng tài sản riêng của người dân tộc thiểu số khi đi “phượt” du lịch”.
 - c. “Không nên vứt rác ở nơi công cộng. Hãy nhớ bỏ rác vào thùng rác”.
 - d. Vua Louis 14 nước Pháp nổi ngôi vua cha khi còn bé tí. Nên ông vua con đó tuyên bố: “Nhà nước là ta đây!” Có thể khuyên vua Louis 14 thay đổi cách điều hành một đất nước theo kiểu đó được không?
2. Dưới đây là ảnh thời Pháp thuộc những chiến sĩ khởi nghĩa ở Hà Nội (vụ “Hà thành đầu độc”). Các chiến sĩ đó không bị xử theo văn bản luật mà bị bắt rồi đóng gông và đem xử tử. Em viết về việc làm đó của bọn thực dân và kết quả của lối đàn áp như thế.



3. Các em nhớ lại sơ đồ tinh thần sau một năm học môn *Lối sống Lớp 4*. Các em viết một câu chuyện (theo tài liệu do em搜集 tầm hoặc do em nghĩ ra) liên quan đến chủ đề *đồng thuận bảo vệ và xây dựng đất nước*.

MỤC LỤC

Cùng bạn dùng sách	5
Lá thư đầu năm gửi các em học sinh Lớp 4	8
PHẦN MỞ ĐẦU ÔN TẬP NGUYÊN LÝ LỐI SỐNG ĐỒNG THUẬN	10
PHẦN THỨ NHẤT CÔNG VIỆC CHUẨN BỊ ĐI THĂM ĐẤT NƯỚC.....	14
Bài 1 Sơ đồ vật chất.....	15
Bài 2 Sơ đồ tinh thần.....	20
Bài 3 Bản đồ địa lý.....	25
PHẦN THỨ HAI CÔNG VIỆC ĐI THĂM ĐẤT NƯỚC	29
Bài 4 Bản đồ đi thăm đất nước	30
Bài 5 Đi thăm Hà Giang và Cà Mau	34
Bài 6 Đi thăm Quảng Ninh.....	38
Bài 7 Đi thăm Hải Phòng, Đà Nẵng, Vũng Tàu	41
Bài 8 Đi thăm Tây Nguyên, Đà Lạt.....	47
Bài 9 Đi thăm Cố đô Huế.....	51
Bài 10 Đi thăm Đồng bằng Nam Bộ	55
Bài 11 Đi thăm Thành phố Hồ Chí Minh	58
Bài 12 Đi thăm biển đảo quê hương	62
PHẦN THỨ BA VỀ TRUNG TÂM CỦA ĐẤT NƯỚC.....	67
Bài 13 Về lại Thủ đô Hà Nội	68
Bài học cuối năm ĐẤT NƯỚC VIỆT NAM – NHÀ NƯỚC VIỆT NAM	79